NGÀY NAY

NĂM THỨ NĂM—THỨ BẢY 25 MAI 1940—SỐ 209—GIÁ 0p12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH—TÉL. 874



— Ông mang cân đi đâu đấy ?

— Tôi đi mua giấy in báo in sách đây.

LƯỠNG NGHI BỔ THẬN

LE - HUY - PHACH

Trong có 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận Bại thận, đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực. di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vị uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm bại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chầy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lưỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi liệt dương, chắc như vậy ! Lưỡng nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp

đàn bà bất điều kinh

DÙNG THUỐC LÊ HUY PHÁCH HAY NHẤT

ĐIỀU KINH CHUNG NGỌC số 80 giá 1p50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tim đeu, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh cháng ngọc số 80 của Lê huy Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục. mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm người nhọc mệt, dùng Diều kinh bổ huyết số 21 giá 1p00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào. khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

thanh niên cuu khô hoàn

TRỊ TẬN GỐC CÁC BỆNH LẬU

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm. hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng uguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu, Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc Ai-Lao, Cao-mên có đại lý của nhà thuốc :

lê huy phach

19 Bd GIA LONG (hàng gio) HANOI

Luthart ĐÚNG TIẾNG *KÊU ĐẸP BỀN*

Guitares
Banjos
Violons

Mandolines et accessoires de Lutherie

DƯƠNG THIỆU TƯỚC
57, Rue du Chanvre 57
— HANOI —

◆◆◆

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col **Baleiné** et **Trubénisé** chez votre chemisier spécialiste

THUAN THANH LONG
15, Rue du Riz — Hanoi
Agent à Namdinh :
BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paul Bert
— Nam-dinh —

MỖI NHÀ CÓ MỘT CUỐN

VUA QUANG TRUNG

để chúng ta đọc những trận chiến tranh oanh liệt với những người anh hùng cái thế của dân tộc ta. Lịch sử tiểu thuyết do ông **Phan-trăn-Trúc** soạn nhà in Lê Cường Hanoi xuất bản, in gần xong giá **0p.50**

LỠ BƯỚC SANG NGANG

một tập thơ xưa nay chưa từng có, của nhà thi sĩ **Nguyễn-Bính** nhà in Lê Cường in bằng *giấy Offset* gần xong, giá **0p.50**

LAN HỮU

Một cuốn tiểu thuyết tình đã được khắp các bạn thanh niên tân tiến hoan nghênh, lại được cả các gia đình hãy còn theo khuôn phép cũ, cũng thi nhau mua cho con cháu đọc, tiểu thuyết của ông NHƯỢNG-TỐNG : Một nhà văn, một nhà chính trị đã được quốc dân yêu mến từ lâu và nhớ mong mãi cho tới nay. **Lan-Hữu**, đã có bán khắp các nơi giá 0p50. Mandat mua sách gửi cho Lê Cường 96 route de Huế Hanoi.

Soir de Capri

48, FERBLANTIER
◆ HANOI ◆

◆◆◆

Muốn dùng

gô nghê

NÊN HỎI :

Dinh v Tuong
Bên-Thuy
—
Téléphone 14

Mua các thứ tem cũ

Đóng giấu rồi. To và nhỏ. Giá từ 1p00 đến 40p00 một trăm cái

Biên thư : M. N. K. Hoàn village Yên Phụ près Hanoi.

BỆNH

DI-TINH

trị khỏi được không ?

Người ta nói nhiều về bệnh Di-Tinh lắm, khỏi phai nhắc nữa, các bạn cũng biết hình trạng và những tai hại của bệnh ấy làm cản cỗi không biết bao nhiêu đời của thanh niên.

Tuy nguy hiểm, nhưng không phải là không thể trị.

Năng tập thể dục, sống ngoài ánh sáng, tránh những điều quá kích thích đến dục tình, ăn uống điều độ, là phương pháp trị bịnh Di-Tinh tốt nhứt.

Ngoài ra các bạn cũng nên biết rằng có tập thể dục mà còn uống thuốc *Cố-tinh Ích thọ hoàn* mỗi ngày, thì cái kết quả còn mau lẹ hơn nữa.

Dùng thuốc *Cố tinh Ích thọ hoàn*, các bạn được chắc chắn trị bệnh Mộng tinh được mau, và nếu bệnh nặng đến Di tinh hay Hoạt tinh, dùng nhiều lắm trong 5 hộp là thật mạnh. Cái hay của *Cố tinh Ích thọ* là ở chỗ bịnh không bao giờ trở lại. Một hộp 1p00.

Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc :

Võ đình Dần

Chợ-lớn, Saigon,
Pnom-Pênh

VAN HOA

8, Cantonnais, Hanoi

DOCTEUR

NG. MANH THAN

CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL

49-51 Avenue du Grand-Bouddha
Téléphone 830

Médecine générale et infantile
Dermato - vénérologie
Rayons X — Rayons U. - V et I.-R
Diathermie — Ondes Courtes
Courants Galvano — Faradiques

CONSULTATIONS

Matin : 8h. à 11h.
Soir : 3h. à 6h.

quần áo trẻ con

VINH-LONG

53 rue de la Citadelle Hanoi



1940

KIỂU MỚI
MÙA HÈ

BÁN BUÔN
BÁN LẺ

HÔM NAY

EM VÂN ĐI CHƠI VỚI ANH ĐƯỢC !

— Ủa ? Bữa nay là ngày hành-kinh của em mà !

— Vâng ! Nhưng em đã có dùng trước 1 hộp BẠCH-YẾN-HOÀN rồi. Mấy ngày hành-kinh trước kia anh thấy em khổ sở chịu ốn lạnh cả ngày, hay những trận nhức đầu, cùng những cơn đau bụng kinh hồn, là bởi em chưa biết thuốc ấy.



— Bây giờ thì em không còn lo ngại ngày hành-kinh nữa. Ngày ấy đối với em là một sự thường.

— Thảo nào anh trông em vui vẻ quá !

— Và, em còn ước ao rằng, nếu các bạn gái được biết như em, thì cái ngày lo sợ nhứt của người đàn bà ấy, sẽ thành *ngày không đáng sợ tí nào cả.*

— Đời sẽ đẹp, và đẹp hơn nữa có phải không anh ?

BẠCH-YẾN-HOÀN LÀ BẠN QUÍ CỦA KHÁCH ĐÀI-GƯƠNG

(1 HỘP 1p.00)

Bán tại nhà thuốc ***VO-DINH-DAN*** 323 Marins Cholon, Saigon, Pnompênh.

VAN-HOA N° 8 Rue des Cantonnais — HANOI



THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hồ-cốt, tặc-kè, Sâm, Nhung, Tâm gửi cây giâu, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tỏ-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bổ quí giá theo trong bài thuốc *Trường-sinh Gia-truyền* chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu tỳ hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt trần, không có rượu thuốc, rượu bổ nào ngon bằng. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tinh, sinh huyết, nhan sắc quang nhuận, trừ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe, trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như kể dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả : Những người đau mới khỏi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phòng tích, bệnh ho, hen, xuyễn, bệnh thở, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng con mắt cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh nhức xương, bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh di tinh, mộng tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ông giao hợp yếu, các bà huyết xấu, kinh không đều, ra khí hư, những người đại tiện không đều, nước tiểu không trong, uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : *Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35) ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bổ này đáng giá 3p.00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn tốt, ngâm thật ít bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai vị (apéritif) rất quí để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà lại có đủ sức trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bốc nhức đầu thì ngâm thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ hiệu phật 12 tay, có chánh phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê.*

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

Tổng-cục tại 88 Route de Huế (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh tiếng của người Việt-Nam đã được thưởng hội tinh vàng và bằng cấp ban khen. Mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấu hiệu phật 12 tay có chánh phủ chứng nhận kẻo lầm thuốc giả. *Có biếu sách Gia-đình Y-dược và Học-Nguyệt Cẩm-Nang (có cải tình hóa giao ngân.*

CABINET D'ARCHITECTE

LUYỆN, TIẾP, ĐỨC

42 Borgnis Desbordes, Hanoi

Téléphone : 679

Ouverture

LE SAMEDI
14 OCTOBRE
1939

CABINET PROPHYLACTIQUE

du docteur HY

Ancien Interne de l'Hôpital St Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes

Ouverture en permanence la nuit de 22 heures à 6 heures du matin

POUR tous soins préventifs contre les maladies vénériennes

(Đề phòng bệnh hoa-liễu)

N. 2 — RUELLE HỘI-VŨ

CHỈ GIÙM

AI MẮC BỆNH LAO

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúc khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, môi thối, bịnh nhơn có khi bị thành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ TRỊNH HẢI LONG (*nội tổ ông đốc học Hao*). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ : thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n° 110 rue Vassoigne Tândnh, Saigon

Docteur

CAO XUÂN CẨM

de la Faculté de Paris. Ancien Médecin Chargé de l'Institut antivénérien de Huế

Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị Nội-thương và bệnh Hoa-liễu

Khám bệnh tại :

153 Henri d'Orléans — HANOI

(Phố Cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện)

có phòng dưỡng bệnh

Sách :

Nói chuyện nuôi con

bán tại hiệu Thụy Ký 98 Hàng Gai (Rue du Chanvre), — Hanoi

Giá 0p35 một quyển

Tuần lễ... tự tử

của TÔ-TỬ

Tự tử chết

— Thái bình — *Bị chồng ngờ có ngoại tình, Nguyễn thị Nhã tự tử bằng thuốc phiện đắm thanh*

Vĩnh yên — *Chán việc gia đình Nguyễn văn Điền treo cổ trên cây đa tự tử*

Hà đông — *Sốt rét không khỏi, Nguyễn văn Đàn thắt cổ tự tử*

— *Không nói cớ gì, Nguyễn thị Dần cũng thắt cổ tự tử*

Hải dương — *Giận chồng cưới vợ lẽ, giữa tiệc cưới, Bùi thị Tuyết thắt cổ tự tử ?*

◆

Tự tử không chết.

Hải dương — *Lê thị Hảo, ả đào, vất vì tình nhân bạc bẽo, nhảy tùm xuống sông tự tử; chẳng may bị hai người lái trẻ tuổi ở thuyền ngay đấy cứu được.*

Phontiou (Lào) — *Lê thị Kiên giận chồng bắt quả tang ngoại tình, uống rượu say cắt dầu vú tự tử. nhưng không chết được : cái tay làm sao ấy cắt không cẩn thận.*

Phủ lý — *Trưởng bạ Năng bị đòi lên Huyện về việc bán ruộng giả mạo: uống rượu thực nhiều, rồi đập phăng đầu vào cửa Huyện tự tử. Sau khi tự tử anh ta còn nói được như người say rượu. Đã khiêng vào nhà thương để giã rượu.*

Hanoi — *Nguyễn-khắc-Chung thất vọng uống thuốc phiện hòa với rượu tự tử. Rượu ngon quên chết, người thất vọng say lử, và còn hi vọng sống được. Đã mang xuống nhà thương Robin rửa ruột.*

◆

Không tự tử

Hanoi — *Khách lai Hoàng Đường, điên nên tin mình trúng số một vạn bạc, sướng quá toan tự tử trước cửa nhà mình. Vì vậy không chết.*

Nên tự tử

Hưng yên — *Hồi đầu năm kỳ mục xã Quế Lâm ức vì Đinh-văn Đức bỏ chết chỉ chôn cất cẩn thận thôi, không mời dân làng nhắm thịt, xơi rượu, bèn họp lại gây sự đánh tang gia nhiều người bị thương. Tuần lễ tự tử này, muốn thấy những sự tự tử có ý thức, người ta mong mấy ông kỳ nát đó lần lượt tự tử quách cả đi. Tiện lắm cho dân ít tiền. Thứ nhất chính cho mấy ông kỳ nát sẽ lần lượt được dịp chén cỗ đám ma của nhau.*

Tô Tử













CHUYÊN XA

Điên

NGÀY còn nhỏ tôi được người đầy tớ già kể cho nghe hai câu chuyện về xổ số mà tôi đã tin ngay là có thực và tới nay tôi vẫn chưa phân biệt là thực hay hư. Câu chuyện thứ nhất :

Một người một hôm bỗng bị bắt giam vào ngục tối. Anh chàng buồn phiền, khổ sở, nhất lại không hiểu vì duyên cớ gì mà mình bị giam. Sau một tuần lễ bị đánh đập, bị đọa đạt, bị nhục nhã, đến nỗi anh chàng mong mỏi được chết cho thoát nợ đời, người ta mới bảo cho anh chàng biết rằng anh ta trúng số độc đắc. Cái sung sướng ấy chỉ đủ khiến được anh chàng quên hết nỗi khổ thống về thể chất và tinh thần, nghĩa là trở nên một người bình thường.

Câu chuyện thứ hai có nhiều thú vị hơn.

Một anh chàng đứng tựa lan can trên gác nhìn xuống đường mong ngóng. Anh ta đã cho người nhà đi đực uộc xổ số, và không rõ có tâm linh báo cho anh ta biết trước hay sao, mà anh ta bán khoăn thấp thỏm chờ đợi tin mừng.

Người nhà anh ta về. Thoáng trông thấy tận đằng xa, anh ta cất tiếng hỏi :

— Thế nào ?

Người kia hớt hơ hớt hải chạy lại khiến anh ta tái mặt đi, và run cầm cập hỏi dồn :

— Thế nào ? thế nào ?

— Bẩm ơ., bẩm, ông trúng số độc đắc !

Một cảnh đầy hoa nở, đầy chim hót, đầy gái đẹp hát múa, đầy tiệc yến linh đình vụt hiện ra trước mắt anh chàng. Một mỹ nhân đưa tay ra dắt anh ta vào tiệc, anh ta bước theo và bước từ trên gác xuống đường, vỡ sọ chết tươi.

Người đầy tớ già kết luận bảo tôi:

— Vì câu chuyện ấy đã xảy ra nên mới có câu chuyện bắt giam.

Ai không tưởng đó là những câu chuyện cổ tích do một trí thức nhiều tưởng tượng nghĩ ra. Nhưng kỳ xổ số vừa rồi, chả có người hóa điên vì trúng số một vạn đó ư ? Ấy là mới trúng số một vạn. Nếu trúng tám vạn thì vị tất đã điên, mà còn sướng quá đến chết cũng chưa biết chừng.

Nhưng anh chàng ấy điên, là điên khôn. Điên để tự giam mình vào sở Cầm : Có lẽ anh ta nhớ tới câu chuyện bắt giam trên kia, nên tự bắt giam mình để tránh cái chết vì sung sướng. Phiền một nỗi hơi muộn : đã điên mất rồi.

K. H.

Bồ khuyết

TÔI đã toan chấm hết cái bài nói về quả bún, thì một bà — hẳn cũng là một người sành ăn — đến trách rằng : anh nói đến quả bún mà quên không nói đến quả bún bung thì hẳn là một sự bất công. Vì bún bung là một thứ quà ngon lắm, mà lại là một thứ quà rất annam.

Tôi biếu đồng tình, và vội vàng bổ vào chỗ khuyết điểm ấy, để khỏi phụ lòng những bà sành ăn bún, và khỏi phụ công những cô hàng sớm gánh nồi bún nóng đi rao khắp phố phường. Tôi còn nhớ rõ trên đầu lưỡi, tê như một lướt rùng mình nhẹ, cái vị đậm ngọt và hơi ngưa ngứa của những miếng dọc sơn hà. Cái thứ rau này, sao mà đi với bún thế ! tựa như trời sinh ra để nấu bung, và cái hòa hợp dịp dàng không ở đâu là không có trong một ac phẩm văn chương cũng như trong một nồi bung nấu khéo.

Cẩy sơn hà (cây mùng) vốn là một giống tựa như cây khoai, mà lá to, củ thì nhỏ và tròn như quả trứng, luộc lên ăn cũng ngon. Rọc cây, người ta tước vỏ và chẻ nhỏ, nấu kỹ cho rõ nhừ. Một vài miếng đầu mấu sườn để lấy nước ngọt, một ít nghệ để ruộm cái thức ăn ấy một màu, vàng đậm ấm như màu vàng của dáng chiều những ngà mùa hạ. Thêm dăm quả cà chua đỏ, một vài miếng đu đủ sắt vuông, màu trong mờ như ngọc quý. Chừng ấy thứ mà có sợi bún trắng vắt qua, như cái giây liên lạc những thức thật xa nhau, mà vì sự

Hanoi... 36 PHỐ

sành ăn của loài người bỗng chốc nên gần gụi. Thế là bát bún bung không biết bao nhiêu vị, điểm lẫn cho nhau như các tiếng của một bản đàn. Nếu ngài lại thích ăn cay nữa, thì mấy nhát quả ớt chỉ thiên, đủ khiến cho vị quà thêm cái nồng rực rỡ và thắm màu của những gia vị lạ nơi Ấn độ.

◆

Bún sườn và canh bún.

Lại một vị khác hẳn, ấy là hai thứ bún sườn và canh bún. Bún sườn thì hiền lành thôi, về sắc sảo chẳng có gì. Cứ quý hồ nước cho ngọt bún cho rẻo là được rồi. Người ta ăn bún sườn cũng như đọc những tiểu thuyết ngôn ngọt, thích thôi chứ không đam mê. Không có người ghét, nhưng cũng không có người tha thiết quá. Cái gì cũng ở nửa chừng.

Canh bún thì đã cao hơn một bực : vì có rau cần sanh và giá, và nhất là có cả rô con, lạng từng miếng một (cũng có nơi nấu với cá), nhưng không ngon bằng. Thịt rô ấy đem lại cho thức ăn một vị đậm ngọt khác thường, không biết lành, bởi vì chỉ ngon trong một độ nào đó, khiến người ăn có cái cảm tưởng đi gần một vị ghê lợm, ở đầu này và ở đầu kia, và bởi thế, càng khiến cho thức quà thêm ngon hơn, có cái ngon của sự chênh vênh và lo

XA GẦN



Tự tử

SAO độ này nhiều người tự tử thế ! Xem báo hàng ngày chẳng mấy hôm là không thấy một vài việc tự-tử. Nào uống thuốc phiện dấm thanh tự tử vì nghèo túng quá, thất cổ tự-tử vì ghen chồng tệ bạc, nào dắm đầu vào xe lửa tự-tử vì uất ức về chuyện gia đình ; nào anh chị ôm nhau dắm đầu xuống sông tự-tử vì yêu nhau mà không lấy được nhau ; nào cặp uyên ương kia tự-tử sau những ngày sung sướng hoàn toàn sống trên bãi biển Đồ-Sơn. Lại một anh chàng bắt chước lối harakiri của người Nhật mổ bụng rút ruột ra tự tử mới ngông nữa chứ !

Ngông thì có ngông thực nhưng cái duyên cớ tự tử vẫn tầm thường. Chẳng qua cũng vì bệnh tật đau đớn mà muốn thoát nợ đời.

Đến như cái duyên cớ tự tử của chị Nguyễn thị Vinh thì thực ngộ nghĩnh. Chị Vinh bán hàng rong ở ngoài bãi lấy Tống được hơn một năm thì hai bên bỗ nhau, vì Vinh nói bị Tống « tống » tiền dữ quá không chịu nổi. Ai chẳng tưởng bỏ nhau như thế là xong, là hết tình, hết chuyện. Nhưng không. Một hôm Vinh gặp Tống, đôi bên sinh sự cãi nhau, đánh nhau. Gánh hàng của Vinh bị Tống dập phá. Thế là Vinh bực tức mua rượu uống cho thêm hăng hái rồi ra phố Leblanc lấy gây lưng thắt cổ tự tử. May mà lúc đó có một viên cảnh sát đi qua cứu thoát không thì đã mất mạng rồi còn gì.

Người ta đánh mình thì kiện người ta, chứ sao lại tự tử ? Hay không muốn mang tiếng kiện chồng nên chết đi cho rảnh ? Nhưng đôi bên bỏ nhau rồi thì còn tính nghĩa gì nữa.

Song sự lạ chưa phải ở chỗ đó. Sự lạ ở chỗ lại bắt đền phố Leblanc mới thắt cổ được. Mà lại chờ cho lúc một viên cảnh sát đi qua mới khởi sự. Có lẽ ở phố Leblanc có một cái cây khiến người ta dễ tự tử và dễ được cứu sống? Nếu quả thực thế thì rồi có ngày cái cặp uyên ương tự tử « hụt » ở Đồ sơn sẽ rủ nhau tìm đến, khi họ lại gặp may mắn có một đứa con thứ hai,

K. H.

Cải chính

Trong bài « Vẫn chuyện cái lạy » số trước, giòng 36, 37 : *đâu có phải là chỗ ta có quyền nói, ta cũng không nên nói đến*, xin đọc là : *đâu có phải là chỗ ta có quyền nói đến.*

của THẠCH-LAM

PHƯỜNG

« Mìn páo » và « Giấy giò... »

Bánh tây chả là một thức quà rất thường, và cũng chẳng lấy gì làm ngon lắm. Ấy thế mà có một người đã khiến cho nó thành một thức quà rất chạy, nhờ vì nó mà bà ta — người ấy là một người đàn bà — trở nên giàu có, tậu nhà gạch để ở và cho thuê.

Cứ quãng từ chín mười giờ, có khi khuya hơn nữa, lúc trong các sòng bạc, các người đánh đã có thua cay, — lúc trong các tiệm hút, cái điện tầu đã có khi nóng sái là giờ bà hàng ấy đội thúng đi rao. Những khách ăn quen đã có ý chờ đợi : họ đợi nghe cái tiếng rao kỳ lạ của bà, một tiếng rao đặc biệt, nếu không là người tò mò chơi khuya thì không ai hiểu. Câu rao nguyên là một tràng tiếng Tầu (Quảng Đông) bà nói với một cái giọng riêng. « Lầu sường, lầu hạ, dầu sực mìn páo mẫu ? » — « Gác trên, gác dưới có ăn bánh tây không » ?

Bánh tây của bà cũng chỉ là bánh hạng thường, hồi rẻ chỉ có mười hai xu một chục, nhưng bà mới lấy ở lò ra và ủ khéo khiến bao giờ cũng nóng.

Chả có hai thứ : chả lợn và chả bò, thứ sau này điểm thêm cái vị thìa là. Bà cũng bổ lò cho mỡ chảy, và cũng giữ nóng như bánh tây. Cái nóng nọ cặp lấy cái nóng kia, gẩy thêm chút muối tiêu để sẵn trong một cái lọ, thành một thứ quà vừa rẻ, vừa chắc bụng, vừa ngon. Ba cái lợi mà những người nghiện biết thưởng thức lắm.

Bà bằng đã trở nên giàu. Nhưng mỗi buổi tối, ăn vận vẫn xuềnh xoàng như cũ, bà vẫn đội cái thúng quà đi bán, và vẫn cất cái tiếng rao lạ lùng kia.

Đêm khuya nữa.. ở các con đường vắng, một bóng người lủi thủi đi, một chấm lửa nhỏ lung-linh theo từng bước. Chậm chạp, và thong thả, bác hàng quà đi nhẹ như chân ma, thỉnh thoảng cất lên một tiếng rao khe khẽ, ngắn, chóng chìm vào quãng tối. Giấy giò.. giấy giò...

Tiếng rao buồn thảm, yếu ớt, và nó gợi như hàm một mối thất vọng không cùng. Cái đời tối tăm ấy, ở những các đường phố xa, hẻo lánh, như không còn mong mỏi chút gì. Cả cái thức quà của bác ta cũng vậy : mấy khoanh giò nguội, mấy chiếc bánh giò chua, ăn lạnh như sương trên mồ người chết. Cho nên bác cứ đi như thế, lần lút ở các ngõ tối đêm khuya, chả mong bán được mà cũng chả mong ế, lặng lẽ và chán nản như một linh hồn có tội...

T. L.

Thể dục và Thể thao

VỀ sự ích lợi của Thể dục và Thể thao, bây giờ tưởng không còn cần phải nói đến nữa. Về cái sức mạnh tinh thần của thể dục, một thí dụ rõ rệt và rực rỡ : Ai cũng biết nước Tiệp-Khắc, sở dĩ khôi phục lại được nền độc lập sau hồi Âu chiến 14 - 18, một phần lớn là nhờ về hội thể dục « Les Sokols », một hội gồm hàng vạn thanh niên cả nam nữ trong nước. Những thanh niên Tiệp đã nâng tinh thần của thể dục lên cái trình độ cao nhất. Vào sân vận động, họ tập cái khác nữa hơn là chỉ luyện thân thể : họ tập những đức tính cần cho một người : kỷ luật, thân ái, tự trọng và danh dự.

Ở bên ta, Thể dục hãy còn ở vào một trình độ bắt đầu và hỗn độn ; còn Thể thao, thì chỉ như làn sóng, từng lúc một, lên cao rồi lại đổ xuống mà tan đi. Chẳng có cái gì được bền lâu. Từ quần vợt, đến đá bóng, bơi lội, điền kinh, đều chỉ có một thời, sau đó rồi mất.

Quần vợt thì đã đành, vì đó là một môn thể thao đắt tiền, khó làm cho thành bình dân và phổ thông được. Nhưng còn những môn khác ?

Sự mong manh ấy có nhiều cớ. Không có sân vận động thích hợp, không có những cuộc gặp gỡ lạ với nước ngoài, không có tổ chức và xếp đặt v.v... Thể thao ở bên mình tự nó không đủ cho nó, và chịu ảnh hưởng những việc xảy ra không liên lạc gì đến nó. Nhưng có lẽ còn một cớ nữa : người mình chưa biết đ rọc hết cái ích lợi của thể dục và thể thao, và trong đời, dành cho hai thứ ấy một phần ít quan trọng lắm.

Một việc hiển nhiên, mà nếu nghĩ kỹ đến, chúng ta phải lấy làm ngạc nhiên và buồn rầu : là trường Trung học Bảo hộ — trước kia là trường Bưởi —, ở ngay bên cạnh hồ Tây, một địa thế rất tiện lợi, mà từ xưa tới nay không có lấy một ban bơi lội hay một ban bơ thuyền. Thật không thể tưởng tượng được. Nếu ta sớm biết chú trọng vào Thể thao, cũng như đã biết chú trọng vào sự học mà đề đi thi, thì ít ra cuộc đua thuyền và đua bơi của trường Bưởi với trường Sư Phạm chẳng hạn, bây giờ đã là một cuộc vui long trọng hằng năm, có hàng vạn người dự. Bố mẹ, anh em các học sinh, các người thích thể thao trong thành phố, các người nhà quê ở tận xa đến, để cổ võ cho đội thuyền mà mình thích. Và người ta sẽ thấy, trong ngày hội ấy, các thiếu nữ và các thiếu niên mang hay đeo dấu hiệu màu cờ của hai bên. Một hội trẻ, đẹp, chứng tỏ cái vui sướng vì khỏe mạnh và phấn đấu.

Cũng vậy, những biểu diễu thể thao của các sinh viên Đại học rất là hiếm : một vài buổi đá bóng thế thôi. Nói thật, chúng tôi thích trường Đại học nêu lên vài cái kỷ lục rực rỡ về điền kinh, hơn là một vài cái mảnh bằng về học vấn.

Không phải là sự học vấn nên sao nhãng đâu, không ai nói đến việc ấy. Nhưng chúng ta muốn hai cái cùng đi đôi, và người học sinh có một quan niệm rộng rãi và hoạt động hơn về sự học. Có người sẽ bảo rằng, vì nghèo, nên vào học là phải nghĩ cách kiếm tiền rồi. Nghĩ cách kiếm tiền, phải, nhưng mà không phải nghĩ ngay từ lúc đi học cho đến lúc ra, và chưa ai thấy sự luyện tập thân thể làm trở ngại cho việc dật bằng cấp. Dầu sao, trong thể thao và thể dục, có một sự luyện tập để chống chọi với đời đầy đủ và vững trãi hơn sự học trong sách.

Cái tinh thần thể thao của Oxford, Cambridge ở Anh, của Havard ở Mỹ, đối với hai nước ấy thật quý hơn cái chăm học, một cái tinh hoa riêng nhờ đấy mà những đức tính tốt đẹp lưu truyền và bền vững.

Khi nào chúng ta thấy cần phải có thứ ấy ? Hiện giờ thể thao của mình còn lại chút đá bóng ; và phương pháp luyện tập còn Hướng-đạo và Quán trọ Thanh-Niên. Hướng-đạo thì còn cần phải bình dân và rộng rãi hơn nữa, còn Quán trọ Thanh-Niên thì chỉ mới có nghe nói đến.

Thiện-Sĩ

SÁCH HỒNG

LOẠI SÁCH CHO TRẺ EM

Giá độc nhất 0p10

MỚI RA CUỐN SỐ 3

CUỐN SÁCH

của THẠCH-LAM

nhắc lại :

cuốn số 1 : Ông Đồ Bé của KHÁI - HƯNG (mới in lại)

cuốn số 2 : Con Cá Thần của HOÀNG - ĐẠO

ĐỜI NAY

TIN VĂN... VẮN cua LÊTA

Sự cố gắng của báo *Đông-Pháp* càng ngày càng rõ rệt. Bởi vậy người ta càng được thấy rõ rệt sự ngớ ngẩn hiện hình.

Nó hiện hình trên các phụ trương báo đã đành. Nó còn hiện hình trên các mục vẫn có hoặc mới mở.

Chưa bao giờ sự ngớ ngẩn được người ta săn sóc đến một cách chăm chỉ như thế. Người ta tổ chức, ủng hộ, khuếch sung nó.

Cũng như ông Huynh Hoang đã khuếch sung triết lý sức mạnh ngày nào.

◆

Trước kia, một tháng chỉ dăm ba lần *Đông-Pháp* ra trang phụ-nữ để chiều cái tinh hay nói của đàn bà.

Thế cũng đủ điếc tai láng diềng lắm lắm rồi.

Bây giờ, phụ-nữ tiến bước hơn. Nghĩa là cả tiếng hơn.

Đông-Pháp liền mở ra mục Phụ-Nữ hằng ngày, để cho sự lắm lời của đàn bà được thỏa mãn.

Người ta đem đủ các thứ chuyện ra đấy để nói, để bàn, để tán, nào việc nhà, việc nước, việc hàng xóm, chuyện tâm sự, nhưng rút cục chẳng chuyện gì ra chuyện gì.

Và chẳng được tích-sự gì.

◆

Có chứ!

Cũng có một tích sự rõ rệt và tai hại vô cùng.

Các bạn chưa đoán ra ư?

Đó chính là cái tai hại đã nổi tiếng trong câu tục ngữ: *Đàn ông rộng miệng thì tài, đàn bà rộng miệng...* (trên kia tôi đã nói.

◆

« Khi đàn bà nói... »

Ta có thể lấy câu ấy viết một quyển sách tả đến trăm nghìn sự tai hại ở đời.

Cho nên nói đến đàn bà, ta cũng nên coi chừng.

Kẻo họ nói lại.

◆

Chàng Thiện-sĩ nhà này vô tình không biết thế.

Chàng ta thấy tôm tép nó nhảy nhiều trên bạn má đào.

Nghĩa là Thiện-sĩ thấy có người đàn bà nói nhiều trong một cơ quan nói nhiều của họ: báo *Đàn-bà*.

Đa ngôn (và nhất là đàn-bà đa ngôn) tất nhiên thành đa quá!

(*Đa quá đoy*, xin hiểu ngầm là nói sai be bét, chẳng ra đâu vào âu.)

Thiện-sĩ thấy vậy liền nói mát.

Và sự mát mẻ ấy đã chạm đến ý của nữ đồng nghiệp...

Và khi đã chạm ý, đàn-bà trong *Đàn-bà* liền nói.

Và « khi đàn-bà nói » thì... (xin xem những sự tai hại từ trước và cả dưới đây.)

◆

Những tai hại dưới đây chưa hẳn đã thành được một cuốn sách lớn.

Nhưng cũng đủ để ta chia ra dăm ba hồi.

Hồi thứ nhất: cái mục trong *Đàn bà* số 56 ra ngày 17 mai.

Đây này.

◆

Những chuyện Ngộ nghĩnh

Những chuyện.. ngộ nghĩnh?

Thế ra *Đàn bà* cho những chuyện ngộ nghĩnh là những chuyện « đôi-co »?

Vì quả thực, đem hết tài quan sát để ngắm bức vẽ kia ai ai cũng phải sợ mà nhận rằng người đàn bà của *Đàn bà* đang sỉa sói một cách oanh liệt.

Sự rộng miệng, sự cả tiếng và sự rộng miệng cả tiếng của một mỹ nhân thừa sức khỏe, được họa sĩ vẽ ra bằng nét bút linh hoạt và thành thực đáng hãi hùng.

Không còn cách nào khéo hơn và đúng hơn để phô diễn sự chuyên trò (cho cả chuyện trò ngộ nghĩnh) của *Phụ nữ*.

◆

Đến cái tai hại hồi thứ hai.

Dưới mục « Những truyện ngộ nghĩnh » đáng sợ kia, *Đàn bà* nhắc đến những lời nói mát của Thiện sĩ; *Đàn bà* kêu Trời lên, vì thấy Thiện-sĩ nói là không hiểu được sự lúng túng nó luẩn quẩn trong một vùng tối tăm dầy đặc; đó là (xin nói vụng đây với các bạn) những tư tưởng trong bài báo của *Đàn bà*.

Thế rồi *Đàn Bà* nói mát lại chàng Thiện-sĩ nhà này. Và « nói mát » đây, xin hiểu là nói những lời gắt không ra gắt, chua chẳng ra chua, nó bối rối, nó lủng củng, nó lung tung, và — tai hại hơn — nó vẫn ở trong một vùng đen tối dầy đặc.

◆

Nói mát rồi *Đàn bà* nói bỡn. Nghĩa là *Đàn bà* nói nữa — cũng trào phúng nữa kia đấy! — và ta giờ tới sự tai hại hồi thứ ba.

Hồi này chia ra hai tiểu-tiết. Thứ nhất: nữa bằng lời nói; thứ hai: nửa bằng tranh.

(*Xem tiếp trang 18*)

LUYỆN TẬP THÂN THỂ



Chỉ hiểu rằng Vận động có ích và tin chắc chắn rằng sự luyện tập thân thể hằng ngày rất cần thiết để giữ gìn sức khỏe, vẫn chưa hẳn là đủ. Điều cần nhất là ngày ngày ta phải có can đảm bắt cái thân thể của ta nó vận động chuyên cần.

Song, ta phải luyện tập thế nào?

Mới nghe hai chữ « Luyện Tập » tôi chắc rằng một số đông trong các ngài tất nghĩ ngay đến những ngón đấm đá, tưởng tượng ngay đến những bài võ xiên quàu bạt tụy và mơ màng đến những bực anh hùng sức địch muôn người trong Tiểu thuyết như Triệu Tử, Quan Công, hoặc Địch Thanh, Lỗ Mão Hồ v. v...

Sự thực thì luyện tập thân thể không phải là bao giờ cũng phải học đến võ nghệ, quyền thuật và nhất là lặn lội mất nhiều năm trong chui vào rừng sâu, hoặc lên núi cao để tìm thầy học đạo. Ở vào thời đại văn minh bây giờ, võ nghệ không hẳn là hoàn toàn vô ích, song cũng chẳng còn được thiết dụng như ngày xưa nữa; vậy thì sự luyện tập thân thể chỉ còn có cái mục đích là tìm những phương pháp dễ dàng, giản dị có thể luôn luôn giữ cho thân thể một cái sức khỏe hoàn toàn với vài điều kiện chính để áp dụng trong cuộc sinh hoạt hằng ngày.

Người Việt-Nam ta ngày xưa, ngoài các môn võ nghệ ra, có một phương pháp nào để tập luyện thân thể và giữ gìn sức khỏe không? Tôi chưa từng được nghe nói tới, nhưng cũng chưa chắc hẳn là không. Song, gần một thế kỷ nay, bất cứ về phương diện nào, đồng bào ta cũng chịu ảnh hưởng của châu Âu rất nhiều. Vậy thì có một cách giản dị nhất là về vấn đề luyện tập thân thể, ta cũng lại theo gót người Âu nốt; và muốn săn sóc đến sức khỏe, ta chỉ việc tập theo các phương pháp vận động đang thịnh hành ở trên thế giới.

Về phương diện luyện tập thân thể cũng như về phương diện luyện tập trí não, người Âu đều chia ra làm ba thời kỳ: sơ-đẳng, trung-đẳng và cao-đẳng.

Ở thời kỳ sơ đẳng, sự luyện tập có cái mục đích làm cho các cơ quan trong người được cường tráng để có một sức khỏe hoàn toàn; và làm cho toàn thân thể được nở nang cân đối, nhịp nhàng và đều đặn.

Ở thời kỳ trung đẳng, mục đích của sự vận động là huấn luyện thân thể theo những điều thiết dụng trong cuộc đời như chạy, nhảy, ném tạ, leo giây, trèo tường, vác nặng, vật lộn, bơi lội vân vân... để những lúc cần dùng đến thân thể có thể hoạt động một cách nhẹ nhàng dễ dãi, chứ không ngượng ngập, khó khăn.

Còn ở thời kỳ cao đẳng, sự luyện tập lại có một cái mục đích khác hẳn, là huấn luyện thân thể theo một phương pháp thực hành bằng cách đem những nết hay tính tốt của thân thể, áp dụng trong những cuộc tranh đấu để cho người ta làm quen với những sự khó khăn nguy hiểm của sự cạnh đua và để làm nảy nở ra những tính tốt như nghị lực, trí quyết đoán, sự hăng hái, tinh thần kỷ luật, vân vân.

Xem như vậy, thì muốn có những kết quả mỹ mãn và tránh những tai nạn bất ngờ, sự hăng luyện thân thể cũng phải thứ tự cho đúng phép chứ không thể làm cẩu thả, gấp sao hay vậy được. Như thế nghĩa là trước khi muốn tranh đấu, ganh đua, điều cần nhất là phải có những điều kiện chính của một chiến-sĩ. Và trước khi muốn học nhảy cao, chạy cho nhanh, ném tạ cho xa, vật lộn, bơi lội cho tài, thì điều cần nhất là phải tập làm sao cho các cơ quan trong người được cường tráng và hình thể được nở nang cân đối, nhịp-nhàng trước hết.

Kỳ sau tôi sẽ nói: trong sự luyện tập thân thể, người Pháp gọi riêng những thời kỳ sơ đẳng, trung đẳng, và Cao đẳng bằng những gì; và sự lầm lẫn lớn của phần nhiều thanh niên ta trong mọi môn vận động.

N. H. Vỹ



TRÀ ĐẠO

Đoạn văn dưới đây trích dịch trong quyển « Trà thư » (nguyên văn chữ Anh) của Okakura-Kakuzo (1862 — 1913) một văn sĩ, một nhà khảo cổ, một nhà mỹ thuật Nhật bản. Người Nhật đã nâng uống trà lên ngang hàng với tôn giáo. Cũng như những người Tây phương mà tác giả nói đến, chúng ta không khỏi lấy làm lạ và tự hỏi : « Sao lắm chuyện trong một chén trà thế ? » Có lẽ phải có cái thú — thú thật ư ? — cái mỹ thuật, cái « tôn giáo » uống trà của người Tàu ngày xưa và của người Nhật ngày nay, mới hiểu được sự bồng bột ngày thơ và sâu sắc của một tín đồ Trà đạo.

TRÀ ĐẠO là một tôn giáo thờ cái đẹp trong những cái nhỏ nhặt của sự sống hằng ngày. Nó gây cho bọn tín đồ nguồn cảm hứng về sự thuần khiết, về sự cân đối nhịp nhàng, về sự huyền bí của lòng từ thiện tương hỗ, về ý nghĩa chủ nghĩa lãng mạn của trật tự xã hội. Nó chỉ là sự tôn thờ cái « Không hoàn toàn », vì là một sự cố gắng để làm trọn cái có thể trong cái không thể tức đời người.

Cái triết lý của trà không phải là một sự thẩm mỹ tầm thường, theo như nghĩa tục, vì nhờ đó mà ta bày tỏ ra được, cùng với luân lý và cùng với tôn giáo, cái quan niệm toàn thể của chúng ta về người và về vạn vật. Đó là một khoa vệ sinh, vì ở trong bắt buộc phải có sự thanh khiết ; đó là một khoa kinh tế, vì nó giảng cho ta biết rằng sự giản dị làm ta vừa ý hơn là sự phức tạp và sự xa xỉ ; đó là một khoa kỹ hà học về luân lý, vì nó định nghĩa cho sự tỉ lệ giữa chúng ta và vũ trụ. Sau hết nó làm biểu hiện cho cái tinh thần dân chủ ở Viễn-đông vì lẽ rất các giáo đồ của nó đều trở nên những nhà quý tộc về hương vị.

Sự bế tắc lâu đời đối với các nước khác trong thế giới đã mạnh mẽ giúp nước Nhật-bản bành trướng cái đời sống thân mật, và nhờ đó, truyền bá cái tôn giáo uống trà. Những nhà cửa của chúng ta và những thói quen của chúng ta, cách ăn, mặc của chúng ta, đồ gốm của chúng ta, đồ sơn của chúng ta, tranh sơn của chúng ta, văn chương của chúng ta nữa, bất cứ cái gì, ở nước ta, cũng đã chịu ảnh hưởng của trà đạo. Những ai đã biết rõ nền giáo hóa Nhật bản đều không lạ gì điều ấy. Trà đạo đã lọt vào những định thự cao quí nhất và phong nhã nhất cũng như những túp nhà tầm thường nhất. Nó đã dạy người xứ quê ta cắt thuật bày hoa, nó đã khiến được người thợ nhỏ mọn nhất biết kính trọng đá và nước. Người không hay cảm động trước những cảnh bi hài của trò đời cá nhân, ta thường bảo rằng họ « thiếu trà » ; trái lại, nhà thẩm mỹ thô lỗ, lãnh đạm trước làn bi kịch của thế tục, uỷ mị một cách vô độ và phóng túng, chỉ biết theo giòng tình cảm của mình, ta khinh bỉ mà bảo rằng họ có « nhiều trà quá ».

Một người ngoại quốc chắc sẽ lấy làm lạ rằng chỉ có một câu chuyện bé xíu như thế mà cũng làm ầm ỹ lên được. Họ sẽ kêu : « Bao giông tố trong một chén trà ! » Nhưng nếu họ ngẫm kỹ và thấy nhỏ nhen là chừng nào cái chén lạc hoan của nhân thế, nhanh chóng là chừng nào chén ấy sẽ trào ra toàn lệ, dễ dàng là chừng nào trong cái phút khát vô cùng vô hạn của chúng ta, chúng ta giốc cạn tới tận cặn đục, thì họ sẽ không rách chúng ta về điều chúng ta quá trọng một chén trà. Nhân loại đã làm điều tệ hại hơn. . Đã quá tự do hy sinh cho Tửu thần ; đã biến đổi dung nhan của thần Chiến-tranh đẫm máu. Tại sao chúng ta không hy sinh cho Hoàng hậu của các đấng Sơn trà và quên mình trong luồng hơi nóng của tình cảm từ bao thời Ngài bay xuống ? Trong nước màu hổ phách đựng chén sứ sắc ngà, kẻ thụ giới có thể nếm cái hương vị ngọt ngào của Khổng tử, cái hương vị cay đắng của Lão tử, cả cái hương vị thuần khiết của Thích ca nữa.

Những người không thể cảm thấy ở chính mình sự nhỏ mọn của những cái lớn lao thì khó lòng mà nhận xét được sự lớn lao của những cái nhỏ mọn ở kẻ khác. Một người Tây phương, trong sự mãn ý nông nổi chỉ nhìn thấy trong cái lễ nghi uống trà một cái nghìn một cái kỳ quái mà họ cho là cái nhã thú và cái trẻ con của Đông phương. Họ đã quen coi nước Nhật-bản như một nước dã man khi người Nhật chỉ biết thực hành những mỹ thuật dịu dàng của hòa bình ; họ cho nước Nhật bản là văn minh từ thời nước ấy thực hành sự chém giết lớn lao ở các trận địa Mãn châu. Biết bao lời phê bình người ta đã viết về cái luật võ sĩ đạo về cái Thuật Chết mà vì nó binh lính của chúng ta rất vui vẻ hy sinh tính mệnh ! Nhưng không ai thèm để ý đến cái trà đạo nó làm biểu hiện mạnh mẽ cho cái Thuật Sống của chúng ta. Ôi ! nếu chỉ có vũ huân mới được dự vào hàng văn minh thì chúng tôi sẵn lòng cam chịu dã man, và chúng tôi sẵn lòng chờ đợi thời kỳ được người ta kính trọng một cách xứng đáng nền mỹ thuật của chúng tôi và những lý tưởng của chúng tôi.

Okakuza Kakuzo

KHÁI-HƯNG dịch ra quốc văn theo bản chữ Pháp của Gabriel Mourey

NHẠC SẦU

Ai chết đó ? Nhạc sầu chi lắm thế ?
Chiều mồ côi, đời rét mướt ngoài đường :
Phố đìu hiu màu đá cũ lên sương.
Sương hay chính bụi phai tàn lả tả ?
Từng tiếng lệ : ấy mộng sầu ủa tả.
Chim vui đâu ? cây gầy đã vài cành.
Ôi chiều buồn ! sao nắng quá mong manh !
Môi tái nhạt nào cười mà héo vậy !

•

Ai chết đó ? Trục xoay và bánh đầy,
Xe tang đi về tận thế giới nào ?
Chiều đông tàn lạnh xuống tự trời cao,
Không lửa ấm chắc hồn buồn lắm đó !
Thề lương vậy mà ai đành lìa bỏ
Trần gian sao ? Đây thành phố đang quen
Nhưng chốc rồi nẻo vắng đã xa miền,
Đường sá lạ thôi lạnh lùng biết mấy !

•

Và ngựa ơi ! đi nhịp đều, chớ nhầy
Kẻo thân đau chưa quên nệm giường đời.
Ai đi đưa xin đưa đến tận nơi,
Chớ quay lại nửa đường mà làm tủi
Người đã chết — Một vài bà đầu cúi
Dăm bảy lòng thương xót đến bên mồ
Để cho hồn khi sắp xuống hư vô
Còn được thấy trên mặt người ấm áp
Hình dáng cuộc đời từ đây xa tắp.

•

Xe tang đi, xin đường chớ gập ghềnh !
Không gian ôi, xin hẹp bớt mông mênh,
Áo não quá trời buổi chiều vĩnh biệt !
Và ngươi nữa, tiếng gió buồn thê thiết,
Xin lặng giùm cho nhẹ bớt cỏ đơn.
Hàng cờ đen là bóng quạ chập chờn
Báo tin xấu, dẫn hồn người đã xế...

•

Ai chết đó ? Nhạc buồn chi lắm thế !
Kèn đàm ma hay ấy tiếng đau thương
Của cuộc đời ? Ai rút tự trong xương
Tiếng nức nở gọi gió đường quanh quẽ ?
— Sầu chi lắm trời ơi ! chiều tận thế !

Huy-Cận

(Trích trong tập *Lửa Thiêng*)

Sách mỹ thuật **ĐỜI NAY** In hai màu

LỬA THIÊNG

Tập thơ đầu tiên của **HUY-CẬN**

hoạ sĩ TÔ NGỌC VÂN trình bày

Sẽ in những bản lên giấy IMPÉRIAL ANNAM À LACUVE dành riêng cho các bạn yêu sách đẹp, đặt tiền trước

GIÁ ĐẶT TIỀN TRƯỚC : **3p** *(thêm cước phí* **0p30***)*

Các bạn gởi ngân phiếu ngay bây giờ về cho :

Ông chủ nhiệm báo NGÀY NAY

— 80, Quan Thánh Hanoi —

Các bạn ở Hanoi có thể đến đặt tiền ở tòa báo

◆ ◆ ◆

Hạn cuối cùng : 15 Juillet 1940

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY 80 QUAN THANH, HANOI

CÔNG HIỆU
VẠNG ĐỒN

Thuốc đau màng óc gia-truyền THƯỢNG ĐỨC

NHỮNG NƠI CÓ BÁN THUỐC NGỬI :
Hanoi : *15 Mission (gần nhà thờ lớn)*
Haiphòng : *37 Paul Doumer*
Hadông : *25 Nguyễn hữu Đỗ và 34 Duvillier*
Phúthọ : *14 Rue de la Gare*
Hòabình : *Lâm khê, rue Phương Lâm*

Vì con bệnh đau màng óc, nay người ta mới thực tin thuốc Annam cũng có phương hay hơn thuốc khác, vì nếu mắc bệnh đau màng óc mà muốn khỏi chết, thì chỉ dùng thuốc *đau màng óc gia truyền THƯỢNG-ĐỨC* là khỏi ngay. Thuốc này đã cứu được hàng vạn vạn người, trước khi dùng không còn lo ngại gì là thứ thuốc không công hiệu. Những người bị cảm hơi ngờ là bị đau màng óc dùng thuốc này chỉ 15 phút khỏi hẳn. Thuốc bán mỗi phong 0p30, một hộp bốn phong 1p00. Thuốc ngửi 0p10 một lọ (Tại phòng thuốc THƯỢNG-ĐỨC ở 15 Mission Hanoi và 37 Paul Doumer Haiphong có biếu không thuốc ngửi cho các người qua lại muốn dùng ngay). Ở các tỉnh ai đứng đại-lý bán thuốc Đau màng óc cũng có thuốc ngửi để biếu cho khách hàng. Ai muốn dùng xin viết thư về ngay và đề cho : THƯỢNG-ĐỨC 15 Mission Hanoi.

VÀI MÓN THUỐC HAY KHÁC

BỔ-PHỔI: Dùng chữa các bệnh ho lâu năm, và để phòng bệnh lao rất công hiệu. Giá 1p00 một hộp.

TUẦN BỔ HUYẾT HẢI : Chữa các cô các bà máu xấu, kinh không đều, hành kinh đau bụng, người xanh sao gầy còm, ra khí hư, chỉ uống một hộp thấy cỗ. Mỗi hộp 1p50, nếu muốn dùng thử một hộp xin tính giá đặc biệt 1p00.

KINH-TIẾN TỤY-TIÊN : Chữa thận hư, liệt-dương, tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh. Mỗi hộp 1p.

LIỄU HOA HOÀN : Dùng chữa bệnh lậu. 0p50 một lọ. Nhẹ hai lọ nặng 4 lọ, chữa khoẻn không khỏi sẽ được hoàn lại tiền, giá từ 8p00 đến 30p00.

THƯỢNG-ĐỨC
15 phố nhà Chung (Mission), Hanoi

ĐẠI-LÝ :

Hadông : 25 Nguyễn-hữu-Đỗ, và 24 Duvillier (trước cửa chợ) **Phúthọ** : 14 rue de la Gare, **Hòabình** : Hiệu Lâm Khê phố Phương Lâm, **Haiphong** : Văn-Tân 37 avenue Paul Doumer, **Bắcninh** : Vĩnh-Sinh 164 rue Tiên-An, **Haidương** : Quảng-Hoy 25 Maréchal Foch, **Nhatrang** : Nguyễn-đình-Tuyên Tailleur, **Thanhhóa** : Thái-Lai 72 Grand rue, **Huế** : Thanh-niên 43 rue An-Cựu, **Tourane** : Lê-công-Thành A, du Musée.

giai thuong VĂN CHUONG

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

THI CA

Bức tranh quê

của cô ANH THƠ

« BỨC tranh quê » là một tập ba mươi bài thơ, bài nào cũng mười hai câu, tả những cảnh ở chốn thôn quê từ đầu năm cho đến tết, mùa nọ sang mùa kia. Tác giả nhất định tả cảnh theo thời tiết và nhất định dùng một loạt thơ giống nhau ; tự đặt mình vào một con đường khó khăn hình như cốt để tỏ rõ sự tài tình và sự khéo léo của mình ; lối ấy chỉ làm cho toàn thể kém về linh hoạt, thành ra nặng nề, uể oải vì từ đầu đến cuối cứ đều đều một giọng.

« Bức tranh quê » có một vẻ mới trong thi ca Việt-Nam, là tác giả đứng về mặt khách quan, suốt tập không bao giờ nói đến mình, không dùng một chữ « tôi » nào.

Tác giả đứng ngoài cảnh vật, cố nhận xét rồi từ từ ghi lên giấy, hình như không có chút cảm động nào. Những điều nhận xét của cô Anh-Thơ rất đúng. Có khi đúng đến nỗi làm cho người ta ngạc nhiên và chịu phục.

Tả cảnh mưa, cô viết :

Tre lả lướt nghiêng dâu cho nước cội,
Cau thẳng mình giăng lá đón mưa rơi.
Đồng chìm xuống bóng lúa vàng rũ rợi.
Ao đềnh lên bè rau muống non tươi.

Trong bài « Chợ mùa hè » cô có hai câu tỏ rõ cái tài nhận xét của cô đến cực điểm : vì đúng quá nên ta tưởng thấy cảnh ấy sống trước mắt :

Chó lè lưỡi ngồi thừ nhìn cũi đóng,
Lợn chồi nằm hồng hộc thở cùng giấy.

Trong bài « Sáng hè » :

Gió man mát, bờ tre rung tiếng sẻ,
Trời hồng hồng đầy nước lẳng son mây.
Làn khói xám từ nóc nhà lặng lẽ
Vươn mình lên như tỉnh giấc mơ say.

Cùng một cảnh khói ở nóc nhà bay lên, nhưng về mùa thu, và sau khi mưa, cô lại tả khác và rất đúng :

Mưa vừa tạnh, trên mái nhà sũng nước
Khói nặng nề tìm gió vẩn vơ ra.

Tả cảnh sang thu :

Hoa mướp rụng từng đóa vàng rải rác
Lũ chuồn chuồn nhớ nắng ngẩn ngơ bay.

Và còn bao nhiêu cảnh khách, khi nào cần đến sự nhận xét thì mắt cô không lầm bao giờ, lại thấu được cả những cái rất tinh vi, người khác không để ý :

. . . . . .
Mưa lao mình qua những cành buồm cũ gầy.
. . . . . .
Trong sương mù chèo động sóng lung linh.

Tả mấy ông « thầy bói » đi trong chợ ồn ào :

Lặng lẽ nhất có vài người thầy bói
Bước gậy lần như những bức chiêm bao.

Cả những cảnh bến đò ngay gần chợ, cô cũng để ý nhìn bằng con mắt một nhà thi sĩ tây phương :

Thuyền ghé bến người người chen chúc xuống
Tiếng chó kêu, lợn hết nỗ vang lừng.
Với tiếng người ồn lên trong luống cuống
Đặt gánh gồng bồ bịch đồ lung tung.

◆

Thỉnh thoảng thơ cô lại có giọng khôi hài chế riễu một cách ý nhị.

... Mấy cậu áo là quần lụa mới
Tập tễ giầy như tập cất chân đi

Và ngoài đường ngõ lầm bụn ngày tết :

Các cô gái đội vàng hương, ôm váy
Miệng tươi cười mừng tuổi những người qua.
. . . . . .
Đây mấy mụ chồng mông lên khảo gạo
Kia một cô chúm miệng hớp canh riêu

Hai cậu này hơi có vẻ Hồ-xuân-Hương, và bốn câu dưới đây gợi Hồ xuân-Hương về hỗ lẳng lơ nhưng kín đáo hơn, gần giống như một bức tranh hay một bài thơ Hai-ai Nhật-bản :

Ngoài đồng vắng. Trời đêm mà che nón ?
Có hai người đi lẻn tới nương dâu.
Và lại có cả một đôi đom đóm
Bay rập riu như muốn phải lòng nhau.

◆

Trong « Bức tranh quê » có một sự đáng chú ý là sự liên lạc rất mật thiết của hoa cỏ với bốn mùa, của công việc làm ăn và những nỗi lo lắng cốn con của dân đồng ruộng với thời tiết. Mùa xuân, các cô gái chào cỏ ruộng sắp ra hoa, mùa thu hoa mướp rụng, ong rất cánh bay đi tìm nhị mướp, tiếng trống cùng ra hè, sự lo lắng nước không vơi, người đi phá bờ lấy nước tràn qua, anh chàng nghe tiếng trống hộ đê, v. v... cô đều chú ý và ghi lấy.

Mùa thu, rằm tháng bảy, người ta đốt mã :

Gió hiu hắt gieo vàng muôn cánh lá
Trời âm-u mây xám bóng sương chiều
Làng xóm ngập nhà nhà trong khói tỏa
Vẳng đưa lời khóc mã, lạnh hiu hiu

Cảnh mẹ con sắn vây với bèo, khều rau vội vì trên đường lên chợ đã có người qua.

Hoặc sáng mùa thu, mưa đêm đã tạnh bè muống nở hoa.

Trên cầu ao, đứa con ngồi xát gạo,
Mắt ngây nhìn rau muống nở hoa tươi.

◆

Nhưng cô Anh Thơ thiếu một thứ rất cần đối với các thi sĩ : thơ của cô nói hay tả thứ gì thì chỉ có thứ ấy thôi, không gợi được cho người đọc những cái rung động mung lung. Một câu thơ không phải chỉ tả những cái định ở trong câu thơ ; nhiều khi ở trong một câu thơ có cả một thế giới khác không có liên lạc gì với ý câu thơ, đọc thơ mỗi người lại cảm thấy khác nhau.

Cái tiếng vang ở cảnh núi non làm ta nghĩ đến sự rộng rãi của không gian : thơ cô thiếu hẳn cái vang đó, cái « vang thơ » đó. Một phần tại thơ cô rõ ràng, minh bạch quá, chữ dùng quá tỉ mỉ mạc mạc, nhiều khi không cân nhắc, lựa chọn gì cả ; chung quanh thơ cô không có chút sương mù bao phủ để dấu diếm một chút huyền bí, người đọc chỉ đoán thấy chứ không được trông rõ.

Phải làm thế nào cho thơ của cô — tuy là thơ khách quan — đối với người đọc cũng được như cái cảnh sáng sớm cô tả trong câu thơ :

Trong sương mù chèo động sóng lung linh.

◆

Nếu cô lưu ý đến việc lựa chữ, đặt câu hơn lên một hút và nếu cô lại đem cái tài nhận xét lạ lùng của cô đặt vào những cảnh khác và không bó buộc như trong « Bức tranh quê » (1), chúng tôi chắc cô sẽ còn để lại cho nền thi ca những tác phẩm hay hơn thế nữa.

1. — Trong « Bức tranh quê » vì sự bó buộc của toàn thể cô phải viết nhiều câu tầm thường, nhiều câu đệm cho bài thơ đủ chữ. Thế mà không ai bắt cô phải viết thơ đủ mười hai câu.

Muốn xây dựng theo Khoa-Học và Mỹ Thuật, lại không tốn phí, các Ngài ở xa gần, hãy đến hay viết thư hỏi :

Kiến-Trúc-Sư
TƯ NGHỆ
Hanoi — 21 bis, Rue Jean Soler
Tél. 1223
Bao giờ các Ngài cũng được vừa ý

Nghẹn Ngào

của TẾ HANH

«Nghẹn Ngào» là thơ của một người có tấm lòng giàu, dễ rung động trước muôn nghìn cảnh, hoặc tầm thường hoặc éo le ở đời. Tập «Nghẹn Ngào» gom góp lại tất cả những rung động phức tạp của một đời thiếu niên và không có một chủ ý gì về sự liên ac của toàn thể như « Bức tranh quê ».

Cuốn « Nghẹn Ngào » có độ hơn mười bài về tình và độ hai mươi bài về các việc linh tinh ghi chép lại vì đã cảm động tác g ả.

Ông Tế Hanh là một nhà thơ cũng thuộc về một loại với Xuân Diệu và Huy Cận, có lẽ gần Huy Cận hơn.

Ngay trong bài thơ đầu ông đã tỏ ra là một người đa cảm và có những rung động bâng quơ trước cuộc đời:

Chiều chiều đến tựa người bên cửa sổ
Đợi hồn nào trở lại ở trên sông
H y nghe ngóng ý gì trong tiếng gió.

Cho nên trong tập thơ « Nghẹn Ngào » có đủ các cảnh rất khác nhau; lẫn trong các bài thơ về tình, có những bài nói về quyền vở nháp, những ngày nghỉ học ra ga tiễn vu vơ, những bài nói về « ông và tôi », lời một con đường quê, v. v...

Đặc biệt nhất trong tập thơ có hai bài «quê hương» và «những ng.ày nghỉ học», có thể gọi là hai bài thơ hay của thi ca Việt-Nam, và hai bài đó đủ định giá trị của nhà thơ Tế-Hanh.

◆

Quê hương

Làng tôi ở vốn làm nghề trài lưới.
Nước bao vây, cách biển nửa ngày sông,

●

Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng,
Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá.
Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã
Phăng mái chèo, mạnh mẽ vượt trường giang.
Cánh buồm trương to như mảnh hồn làng
Rướn thân trắng bao la thâu góp gió ..

●

Ngày hôm sau, ồn ào trên bến đỗ
Khắp dân làng tấp nập đón ghe về.
« Nhờ ơn trời biển lặng cá đầy ghe »
Những con cá tươi ngon thả bạc trắng,
Dân chài lưới, làn da ngăm rám nắng.
Cả thân hình nồng thở vị xa xăm;
Chiếc thuyền im bến mỏi trở về nằm.
Nghe chất muối thấm dần trong thớ vỏ.

●

Nay xa cách lòng tôi luôn tưởng nhớ
Màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi.
Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khơi.
Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn quá!

◆

Những ngày nghỉ học

Những ngày nghỉ học tôi hay tới
Đón chuyến tàu đi, đến những ga.
Tôi đứng bơ vơ xem tiễn biệt,
Lòng buồn đau sót nỗi chia xa.

●

Tôi thấy tôi thương những chiếc tầu
Ngàn đời không đủ sức đi mau:
Cố chi vương viu trong hơi máy,
Mấy chiếc toa đầy nặng khổ đau

●

Bánh nghiến lăn lăn quá nặng nề;
Khói phì như nghẹn nỗi đau tê;
Lâu lâu còi rúc nghe rền rĩ:
Lòng của người đi réo kẻ về.

●

Kẻ về không nói bước vương vương...
Thương nhớ lan xa mấy dặm đường.
Lẽo đẽo tôi về theo bước họ,
Tâm hồn ngơ ngẩn nhớ muôn phương:

Tiếc rằng trong tập thơ được độ mười bài khá như : *Cần đào, Tấm lịch đời, Độc ác, Ao ước, Chuyện buồn, Người hà tiện, Sầu tên*, v. v.. ít quá để có thể nghĩ đến việc tặng thưởng.

Dầu sao, ông Tế Hanh rất nhiều hứa hẹn trở nên một nhà thi sĩ có tài; ông có một linh hồn rất phong phú có những rung động rất sâu sắc và và để diễn tả linh hồn ông có đủ nghệ thuật và cách đặt câu, tìm chữ. Ông chỉ còn chờ thời gian để có thể gặp được nhiều cảnh và viết được thêm nhiều bài hay

NHẤT LINH

Thơ trào phung

của TÚ-MỠ

Phá Giới



Nước Nam không có Di Đà Phật,(1)
Nên mới nầy nòi rất lắm mặt sư mõ
Thuộc về giòng khoái lạc chân tu,
Tu bừa bãi, tu...mu, tu...hủ !
Giả làm gái kia sư thầy độn vú
Để lộn sòng, gà gu các sư cô.
Nọ sư ông tụng niệm, khéo tơ mơ,
Nhìn trên ngực vãi, thấy ẩm-ở [đôi vú.
Tưởng là mõ, cầm dùi sẽ gõ,
Thấy mõ...êm. Bả ngọ cái nhầm !
Lại cậu...sư kia, dâm dục ám tà tâm,
Đi cúng đám, cầm ngầm em gái chửa.
Đêm chẩn chọc, sư nằm chẳng ngủ.
Lúc canh khuya, đám phải gió, đi mò.
Vào lầm buồng bà chủ, rủi to !
Mặt bồ tát deo mo, trơ trẽn tệ !
Lại thêm một sư ông sơn trẻ,
Nhân gặp mùa phật đẻ, bụt sinh,
Nghĩ lan man, sư động xuân tình,
Rước luôn hai vãi vừa xinh, vừa trẻ
Vào chốn tăng phòng, nghe sư đọc kệ
Và giảng thuyết bí huyền về...bụt đẻ, phật sinh.
Có lẽ đạo từ bi đã đến lúc điêu linh,
Nên con nhà phật tu hành dám phá giới !

. . . . . .

Sao chẳng liệu cơ mà cải tạo lối tu hành
Để các cậu sư tuổi trẻ đầu xanh,
Tu sung sướng, hợp tình tình nhân loại.
Cho có sư vợ, sư chồng, sư con, sư cái,
Như kiểu các ngài vẫn tu mãi bấy lâu nay.
Thà rằng ăn mặn nói ngay,
Còn hơn giả dạng ăn chay, tu xàng !

◆

Vật lý... toét học bằng thơ.

Con Lợn



Con lợn là một loài tốt quá,
Lại được tinh trời hiền giả hóa ngu !
Chỉ biết ăn no, ngủ kỹ lu bù,
Thân thịt bắp vai u phục phịch.
Một đống nặng nề, thịt dầy, mỡ nịch,
Xem chẳng phần nào vô ích bỏ đi.
Từ đuôi đến thủ, trong gan ruột, ngoài da bì,
Mỗi bộ phận đều qui vào món cả.
Thậm chí cả phân do, cặn bã,
Con người ta cũng chả bỏ hoài.
Một tấm thân con lợn ở trên đời,
Gồm đủ cả ngon, lành, bùi, béo, bở !
Bởi thế cho nên người cho ăn vỗ vã,
Dàng cám, bèo, hầu hạ, chăn nuôi.
Đến khi ông Ỷ có mỡ tận đằng đuôi,
Ấy là lúc ông tong đời, mất xác.
Thân phì nộn sẽ bị dâm, phanh, sả, vạc,
Dưới lưỡi dao phay tàn ác của con người.
Ngẫm chẳng qua lợn khổ thân đời,
Cũng chỉ tại ông thợ Trời cắc cớ,

. . . . . .
. . . . . .

Tú-Mỡ

1. Dịch nguyên văn câu « Nam vô A di đà phật ».

TỪ SO NAY

QUẢNG CÁO ở NGÀY NAY

Sẽ xếp đặt theo một thể-tài riêng cho
Bao hàng tuân do hoa-sĩ

phạm thục CHƯƠNG
giám-đốc chuyên-môn

PHÒNG QUẢNG-CÁO MỸ-THUẬT

C.P.A.

LƯỢM LẶT

Học trong lúc ngủ

CÓ lẽ về mai sau, những học trò ngủ trong lớp lại được khen ngợi và không bị phạt. Bởi vì trong lúc ngủ họ vẫn học. Điều lạ lùng này là kết quả những sự tìm tòi của một nhà bác học ở California (Mỹ), đã chế ra một cái « máy dạy học ». Máy đó gồm có một cái máy hát chạy bằng điện, có máy đồng hồ giữ dịp, và liền với những cái ống nghe. Học trò chỉ cần mắc ống nghe vào tai và ngủ đi. Trong khi cậu ngủ, thì máy truyền ra những bài học mà trí nhớ ghi lấy. Và lúc tỉnh dậy, óc sẽ nhớ lại hết cả những cái gì học tsong lúc ngủ.

(Tit Bits)

◆

Bỏ chồng và lấy chồng

BÀ Henry Isxacs, được phép ly dị ở Las Vegas, xứ Califournia, nhảy bổ lên phòng giấy tòa án để xin huỷ bản giá thú cũ, rồi chạy nhảo xuống phòng hòa giải để lấy ông John Judge. Vừa việc ly dị lẫn việc giá thú mất tất cả có 12 phút 5 giây.

(T. B.)

◆

Uống rượu một nghệ thuật

HẢI quân thượng tướng Yoni, đương kim thủ tướng nước Nhật-bản có ba « nguyên tắc » về uống rượu. Nguyên tắc thứ nhất là để quên sầu muộn quá khứ, nguyên tắc thứ hai là để vui sống cái vui sướng hiện tại, và nguyên tắc thứ ba là để sửa soạn làm việc cho tương lai.

(T. B.)



—Tao cho mày một xu, sao mày không nói «cám ơn» hử ?

— Thưa bà, tôi đã đổi chương trình rồi : từ năm xu trở lên tôi mới nói : cám ơn.

VIÊN CẦM — Tha thế nào được. Anh tính tôi tha anh cả thảy 11 bận rồi.

LÝ TOÉT. — Bẩm, 11 bận quan lớn còn tha cho, chả lẽ một bận quan lớn lại bắt tù !



Nhà chiếu bóng huyên náo

KHI chúng ta không thích một phim nào, thì chúng ta yên lặng, hay chúng ta bỏ dở ra về. Nhưng ở nhiều nơi bên xứ Colombia khán giả có cách phản đối hiệu nghiệm hơn. Gặp một phim mà họ không thích, họ ngồi lý lại và đòi một phim khác hay hơn. Nếu phim tồi quá thì họ giậm chân. Giậm khẽ không thấy công hiệu, họ giậm mạnh hơn và mở bao diêm lấy ra năm que diêm đốt vào năm kẽ móng tay ở bàn tay kia. Rồi bật lửa đầu diêm và giơ cao bàn tay lên. Thường thường thì cách phản đối nóng nẩy ấy đem lại sự thay đổi ngay. Nhưng cũng có khi nhà chiếu bóng để mặc kệ, đến nước ấy thì khán giả không làm gì nữa trừ khi họ phá đổ, phá ghế, dựt nệm rồi vứt vào cửi đương cháy. Nhưng ít khi họ đi tới chỗ khốc hại ấy, vì ngày nay các ông chủ rạp chiếu bóng ở Colombia đã học được nhiều bài học hay rồi.

(Tit Bits)

◆

Những súc vật sạch sẽ

NHIỀU súc vật tỏ cái tính ưa sạch của chúng bằng cách từ chối không ăn những thức ăn bẩn thỉu. Bởi thế theo ông Pucheran, bọn rợ Mông-cổ không bao giờ dùng những thức ăn mà một giống khỉ (*Cynocéphale Tchacma*) đã từ chối, vì họ biết rằng con khỉ ấy rất thính mũi, biết phân biệt những thức ăn độc. Mà muốn bỏ bả độc cho con khỉ ấy thật rất khó.

Một giống chó Ả-Rập cũng tinh khiết như vậy : không bao giờ ăn hay uống trong một cái bát bẩn ; cả đến sữa mà người ta đã dúng tay vào nó cũng không ăn. Nhiều con ngựa lại cần thận hơn nữa, người ta nói có con không chịu ăn thức gì mà một con vật khác đã chỉ thở qua thôi. Đến con lừa cũng cần thận về nước uống lắm. Không bao giờ nó chịu uống nước bẩn. Nước có thể mặn, hay đắng nhưng mà phải tắt sạch. Ở sa mạc, con lừa nhiều phen đã khiến cho người ta khó nghĩ : Vì dầu khát thế nào, nó cũng không chịu uống nước đã đục vì để trong những hũ da.

Sau cùng, theo lời Wood, một con hà mã non (hippopotame) bị bắt ở Ai Cập mang về nước Anh, tỏ ra rất khó tính ; con vật sạch sẽ đến nỗi chỉ đòi uống sữa tươi mà thôi, ngoài ra không dùng thứ gì khác nữa. Khi đến vườn Bách-Thú nó tỏ ý rất khinh bỉ thứ sữa chai của hãng làm sữa ở Luân-đôn.

(D. L.)

◆

Nên cẩn thận.

MÙA viêm nhiệt này ở bên ta phải để phòng nhiều thứ bệnh truyền nhiễm nguy hiểm lắm. Bệnh tả, bệnh thương hàn, bệnh đậu mùa, v. v.

Nhiều nhà sai người đi gánh nước ở máy không chịu dặn người gánh phải giữ gìn nước cho cẩn thận : đừng để người thò tay vào, hay là người khác ghé mồm vào uống nhờ một vài hụm như ta thường thấy luôn luôn.

Như thế nước có thể thành bẩn và độc vì những vi trùng truyền ở tay và ở miệng người sang được.

Muốn cẩn thận hơn nữa, chớ bao giờ dùng nước lạnh, chỉ dùng nước đun sôi hay nước lọc.

NG. VIỆT

◆

Sâu bọ cũ một triệu năm

NGƯỜI ta đã được xem những con sâu bọ có từ một triệu năm nay, và giữ nguyên vẹn trong hổ phách, một thứ đựa cây, nhưng bây giờ các viện cổ học còn thể ganh với tạo hóa bằng cách để giữ sâu bọ trong một chất đựa muối gọi là méthacrylate. Chất ấy trong và rắn như thủy tinh, tựa như thứ thủy tinh chun mà hãng Imperial chemicals sản xuất ra. Chất mới ấy có thể giữ sâu bọ hay cây cỏ hàng triệu năm được.

(Tit Bits)

◆

Quyển sách sống.

MỘT loại sách rất là mới xuất bản, do ông George Olin, một nhà thảo mộc học ở Los Angeles. Cuốn sách ông khác thường, bởi vì là một cuốn sách sống ! Dán vào các trang, có những cái túi đựng những rêu, nấm, hay nhiều thứ cây nhỏ khác. Mỗi túi lại có cả những thức cần dùng cho sự sống của các cây đó, và cùng một trang, người ta có thể đọc bài tả hình dáng của ông và xem những bộ phận sống của cây nữa.

(Tit Bits)

◆

Có còn dấu vết gì của cái thiên văn đài cũ nhất thế giới không ?

CÓ, ở Bắc-kinh, bên Tàu, một thiên văn đài đã lập nên hơn 1000 năm nay. Lúc bấy giờ là vào khoảng đời Tống, và nước Tàu lúc đó rất thịnh vượng về các văn học và khoa học cũng như mỹ thuật. Hiện giờ trên một cái chòi của Vạn-Lý Trường-Thành, hãy còn thấy những dụng cụ cổ làm bằng đồng hay thau, chứng tỏ cái trình độ cao của văn minh Tàu và những sự tìm tòi của người Tàu về khoa Thiên văn học.

(D. L.)

RECUEIL DE PROBLÈMES D'ARITHMÉTIQUE D'ALGÈBRE & DE GÉOMÉTRIE AU DIPLOME

(avec solutions raisonnées)

par PHÓ ĐỨC TỐ et VŨ LAI CHƯƠNG

PROFESSEURS AU LYCÉE DU PROTECTORAT

Prix 0p80

Frais d'envoi recommandé 0p20

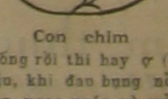
Librairie VĂN-LÂM

33 Bd Francis Garnier

● HANOI ●

PHÒNG - TÍCH VÀ PHẠM - PHONG HAY LÀ ĐAU DẠ DÀY

Thuốc hay nổi tiếng khắp Đông Dương ai cũng khen rất nhiều cám ơn thật lắm



Con chim

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, lụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỏi mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liều một băn uống 0p25. Liều hai bận uống 0p45

Vu dinh Tân ấn tứ Kim tiền năm 1926

178 bis Lochevay, Haiphong

Đại lý phát hành toàn tỉnh Hanoi : AN ĐÀ 13 Hàng Mã (Cuivre) Hanoi

Đại lý phát hành khắp Đông dương : NAM TÂN 109 phố Bonnal, Haiphong

Có hơn 100 đại lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung — Nam — Bắc kỳ — Cao miên và Lào rồi treo cái biển trên.



Những bí mật của sự sinh đẻ

ĐẺ SINH ĐÔI ?

TA có hy vọng đẻ sinh đôi không? Đối với một đôi vợ chồng chung bình, thì hy vọng ấy chừng độ một phần trăm, nếu người vợ có một tà mẹ đã đẻ sinh đôi thì hy vọng lên chừng tam phần trăm, nhưng nếu chỉ có một người chị đẻ sinh đôi, thì hy vọng xuống năm phần trăm.

Nếu người chồng có ba em đã đẻ sinh đôi, hy vọng sáu phần trăm, nếu có một người chị đẻ sinh đôi, thì hy vọng có bốn phần trăm.

Hy vọng đẻ sinh ba thì chỉ độ một phần vạn (1/ 10.000) : đẻ sinh tư: một phần mười vạn (1/ 100.000), sinh năm, thì trong đời thực tế không có phần nào !

Có hai loại sinh đôi, loại giống mặt nhau, gọi là «đồng noãn» (cùng một trứng) và loại khác mặt nhau gọi là « dị noãn » (hai trứng khác nhau) loại sau này thì chỉ là hai anh em trai, hoặc hai chị em gái, hoặc một trai một gái cùng sinh một lúc, và có giống mặt nhau thì chỉ vì cùng chung một khí huyết, như mọi anh em thường. Còn loại đồng noãn, vì cùng một trứng sinh ra, nên có nhiều cái giống nhau. Bao giờ cũng cùng một giống cái cả hay đực cả), và hệt nhau đến nỗi khó mà phân biệt được.

Sự đẻ sinh đôi là do ảnh hưởng của giòng mẹ hay giòng bố. Nhưng nhà bác học đều bảo là do ảnh hưởng hoặc của mẹ, hoặc của bố, hay của cả hai giòng.

Vậy nếu tổ tiên nội ngoại ta đã có lần đẻ sinh đôi thì hy vọng của ta hơn người trung bình một phần trăm nữa.

Có điều này lạ, là ta có thể có tổ tiên đã có lần chửa sinh đôi, mà không đẻ sinh đôi nên không ai ngờ.

Vì khi bắt đầu chửa hai trứng, nhưng sau chỉ đẻ có một con, còn cái trứng kia hỏng.

Vậy nên có khi ta là con sinh đôi mà không biết.

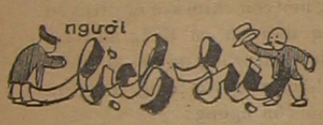
Nhiều nhà bác học nói rằng : mỗi người chúng ta dù không phải là con sinh đôi nhưng cũng có thể nói là cả một đôi song sinh đúc làm một. Họ viện chứng rằng mặt mỗi người, nửa bên phải và nửa bên trái bao giờ cũng khác nhau. Nếu không tin thì chữa thí nghiệm như sau đây. Lấy một cái ảnh toàn diện chụp thẳng cắt dọc đôi theo giữa sống mũi, lấy mỗi hình lật lại, rồi khép dán lại, in thành một bức ảnh khác mà hai bên đều hệt như nhau — trái cả hoặc phải cả — chắc ít ai còn nhận ra là chân dung mình nữa !

Những đứa trẻ sinh đôi « đồng noãn » do cùng một trứng, nảy nở cùng chung một điều kiện, nên giống nhau về sinh thể, và cả về tâm tính, tuy ngoại cảnh sau này có thể thay đổi ít nhiều. Các nhà bác học nghiệm rằng trong mười ba cặp sinh đôi « đồng noãn » thì mười cặp hệt như nhau. Nếu một đứa phạm pháp, thì đứa kia cũng vậy.

Tôi có hỏi một bà bạn đã đẻ song sinh xem lúc có thai, bụng có lớn lắm không. Bà trả lời :

« Chửa sinh đôi cũng như chửa một con, không gì khác — trừ khi nào lại đem nhân cả lên với hai ».

(Theo Tit Tits)



ĂN UỐNG

(Tiếp theo kỳ trước)

SAU khi nói chuyện một lúc với các bà, các ông sang một phòng khác hay sang một phòng ăn khi đầy tớ đã dọn-dẹp, xếp lại thứ-tự cái tiệc. Ở đấy, ông chủ nhà mời khách hút thuốc lá hay « xi gà ». Nên có một cái đèn riêng chậm thuốc để khỏi phải dùng diêm.

NHƯNG dần-dần các bà cũng để cho các ông hút thuốc trong phòng khách mà ở đấy người ta dọn « café ». Và các bà cũng có thể hút thuốc được.

TA không nên đi ngay sau bữa tiệc, vì là một sự không lịch-thiệp. Nếu sau bữa tiệc có cuộc vui buổi tối, ít nhất ta cũng phải ở lại dự lúc đầu cuộc vui. Trước khi đi, ta phải cảm ơn chủ nhà, khen ngợi sự tiếp-đãi. Ta chớ nên ra về sớm quá hay muộn quá.

NẾU ta có việc gì bắt buộc phải về sớm, ta có thể không cần chào mọi người mà ra về sau khi đã chào bà chủ nhà một cách ân-cần.

MỜI bạn bè đi ăn ở tiệm ăn thật là một cách tiếp đãi rất tốt. Trong khi ấy, hơn hết là ta định các món ăn trước, và ta hết sức lượng xem các khách ăn ưa thứ gì, để cho trong khi ăn khỏi có sự chậm-chạp và bối rối và để gia tiền các món khi mang ăn được chọn lựa.

(Còn nữa) THẾ-HƯNG

NGÀY NAY NÓI CHUYỆN

Quỳnh Văn, Mỹ Hảo. — 1 Những thứ cây như cam, chanh v. v. phần nhiều ở cạnh bị những thứ cây tầm gửi mọc chằng chịt. Những cây đó có ích lợi gì cho cây chính không ? Và lại sao mà có ?

— Những cây đó là giống cây ăn nhờ (parasites), không có lợi gì cho cây bị nó bám, vì hút mất ít chất nuôi của cây chính đi. Nghĩa là có hại, nhiều ít tùy thứ. Do những hạt các cây ấy bám vào và sinh nở nhờ vào cành cây chính.

2 — Người ta thường nói, cá mà hóa ra chim ngói, chuột hóa ra giơi, mèo hóa ra cáo. Những lẽ đó có thể tin được không ? Tại sao lại thay hình đổi dạng lạ lùng thế?

— Người ta nói... kể ra thì người ta nói nhiều lắm, nhưng tin thì không tin được. Con chuột giống con giơi, con mèo giống con cáo, nên người ta tưởng lầm như thế. Vì nếu con cò có thể hóa ra con chim ngói được, thì không có lẽ gì ngăn nó hóa ra con voi chẳng hạn, hoặc con voi hóa ra ông hay tôi.

Bảo Hanoi 1° Tôi có một mảu da rất mịn, nhưng ở mũi lại có những trứng cá nhỏ. Có thể chữa bằng cách gì, mà rất nhanh chóng

— Muốn đỡ trứng cá, phải trông coi bộ tiêu hóa cho điều hòa. Nặn ra rồi chấm tí teinture d'iode. Như vậy có thể mất được.

2) Da đen có thể làm cho đỡ đen được không ? Bằng cách gì ?

— Da đen tự nhiên thì chả có cách gì làm trắng được. Nhưng cốt da mịn và sạch sẽ thôi, chả cần gì trắng lắm, nhất trắng xanh như những người quanh năm không ra mặt trời.

Thu Hương — Muốn tập cho thân thể được cao thì phải xem sách Thụy Điển ; nhưng các hiệu sách không thấy có bán. Nếu có thể, xin chỉ bảo một vài cách luyện tập.

— Phương pháp vận động Thụy điển làm nở nang toàn thể các bộ phận của thân thể, nhưng trong đó có một vài cách vận động có thể giúp người cao lên chút ít được (như vận động chiều dài — exercices d'allongement). Đồng thời muốn tập cao cũng phải tập các cách vận động khác mới được khỏe mạnh. Phương Pháp Muller Pour les Femmes có thể khiến cho phụ nữ thon người và lanh lẹn, có nào mua và tập nhiều lối vận động có lợi cho bề cao. Chúng tôi không thể chỉ bảo trong mục này tất cả những lối vận động ấy được. Có nên tập dưới sự chỉ bảo của những người chuyên môn riêng thì chóng có kết quả hơn. Ở Hanoi có ông Nguyễn Hợp Vĩ có phòng tập thể dục và sẽ chỉ bảo cho người tập.

Văn thị Huế — 1° Lông chân đã cạo một lần rồi. Nay lông ra đen cứng dài. Vậy có thuốc gì hiệu nghiệm bôi vào rụng dễ dàng. Lông mọc ra không được có hại không ? Ở Huế có bán những vị thuốc bôi rụng lông chân không ? Pha chế cách thế nào ?

— Mua những thứ bột riêng (pâte épilatoire) mà dùng — hay chịu khó nhổ từng cái một cũng được, chỉ lâu và hơi đau một chút thôi. Nhổ lông đi cũng chẳng hại gì. Tốt nhất đến các hiệu thuốc tây hay bán các thức trang điểm ở Huế mà hỏi.

2° Miệng mồm và dài, có cách gì làm cho tròn, có phương pháp gì giản tiện hơn hết

— Chả có cách gì cả, ngoài cách mỗ sẽ cho đẹp nhưng ở ta không có ai làm được.

Ông Nguyễn xuân Tường — 1° Thi Brevet Elémentaire có nhận những tự do thi sinh không ? Nếu có thì phải nộp những giấy má gì ? Về môn Anglais và Annamite thì có bắt buộc phải thi không ?

— Những tự do thi sinh có thể dự thi B. E. được. Những giấy má phải nộp đại khái có : đơn dự thi, giấy khai sinh, học bạ. Muốn biết chắc chắn, ông nên biên thư hỏi nha học chính. người ta sẽ chỉ bảo tường tận. Cả về chương trình thi nữa, mỗi năm có khi hơi thay đổi. Hai môn ấy chỉ bắt buộc một.

2° Những ai có thể vào thư viện Pasquier đọc sách được. Muốn vào phải xin giấy gì và ở đâu ?

— Vào thư viện đọc hay mượn sách là những học sinh, công chức, nhà báo, vân vân, tóm lại là những người chắc chắn, có thể tìm được, và công việc cần đến sách vở trong thư viện. Nhưng hiện giờ việc xin giấy hơi khó khăn, vì số người có giấy rất nhiều, tuy vậy không phải là không được. Xin giấy ở ngay Thư Viện, đơn gửi cho ông giám đốc.

Le phúc Yên — Một bọn thiếu niên lập một tủ sách luân chuyển (bibliothèque roulante), bọn viên độ hạn 20 người : có sổ sách hẳn hoi để thu tiền hội viên hằng tháng và mua sách báo. Như thế có phải xin phép không ? Nếu không xin phép nhà chức trách biết mình có bị lỗi không ?

— Phải xin phép, vì làm như thế là lập hội rồi. Lẽ tất nhiên là không có phép sẽ bị lỗi, mà ở tình trạng hiện thời, lỗi ấy có thể coi là nặng nữa cũng chưa biết chừng.

(Xem tiếp trang 14)

---

préparation au DEPSI
et au BREVET ELEMENTAIRE
par ĐOÀN-NÔNG NGUYỄN-LÂN NGUYỄN-ĐÌNH-THÚY
Professeurs au Lycée Khải-Định — Huế

Avec la collaboration de plusieurs Professeurs des Institutions publiques et privées
Recueil de compositions françaises, de dictées avec questions et réponses, de problèmes de géométrie, d'arithmétique, d'algèbre, de physique et de chimie, sujets donnés aux divers examens, à l'usage des élèves de 3ème et 4ème années des Ecoles primaires supérieures et des candidats au DEPSI et au B. E

Prix de vente 0p35
(ou contre un envoi de 0p40 en timbres — postes)

— Conditions avantageuses pour les libraires —
Librairie Hu'o'ng-Giang
21, Rue Paul-Bert, 21 — Huế



Phần thứ hai

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

CHƯƠNG I

TRƯƠNG nghe mơ màng có tiếng người gọi ở ngoài buồng :

— Dậy thôi, anh Trương. Hơn bảy giờ rồi.

Chàng định thần mới nghĩ ra là hiện mình đương ở nhà quê mà hôm nay là ngày cưới của Lan, cô em họ chàng. Trương cất tiếng hỏi :

— Mấy giờ đúng nhà giai đến.

— Mười giờ, anh ạ. Anh dậy ăn sáng rồi sắm sửa thì vừa.

Trương ngồi dậy, dựa lưng vào thành giường và kéo tấm chăn mỏng lên ủ lấy ngực. Ánh nắng chiếu vào in bóng các lá cây trên bức tường phía trong; Trương đưa mắt ngắm bóng cây bị xóa nhòa mỗi lần có làn gió thoảng qua ngoài vườn rồi lần mần ngồi đợi cho gió im và bóng lá dần dần trở lại rõ hình. Chàng ngẫm nghĩ :

— Lan có vẻ hí hởn tệ. Hai cô cậu chắc là yêu nhau lắm.

Trương chưa được biết mặt chú rể, còn tên chú rể chàng có đọc trong bức thư của ông chú gửi cho nhưng vì không để ý nhớ nên chàng cũng quên bẵng đi. Thực ra không phải vì cô em gái lấy chồng mà Trương về thăm quê nhà. Từ ngày hai thân chàng mất đi, chàng chưa về lần nào mặc dầu có nhiều việc quan trọng hơn ; lần bán ngôi nhà cho bà hàn Thoại, chàng cũng chỉ viết thư về nhờ ông chú thu xếp hộ, lấy cớ là bận việc. Chàng nói với ông chú là cần tiền để chung với một người bạn thân hiện làm trạng sư ; chàng sẽ được chia lãi và có chỗ để tập việc dần, trước khi thi ra. Trương chắc ở nhà ai cũng tin như vậy vì hôm qua khi về tới nơi, thấy chàng gầy, ai cũng tỏ vẻ ái ngại và khuyên chàng không nên ham sự học hành qua độ. Trương mỉm cười nghĩ đến cuộc sống chơi bời liều lĩnh của chàng trong nửa năm gần đây.

— Nếu mà họ biết rõ sự thực.

Bức thư mời chàng về ăn cưới nhà giầy thép đưa đến vừa đúng một buổi chiều mưa, chàng đương buồn bã và mỏi mệt sau một đêm thức xuốt sáng ở Khâm thiên. Chàng cảm thấy mình trơ trọi trước một cuộc đời không bạn hữu, không cha mẹ anh em và trí chàng tự nhiên nghĩ đến quê hương, tìm một nơi cắn bản như người sắp chết đuối tìm một vật gì để bám víu.

Trương thấy ngứa ở cổ và ho bật lên mấy tiếng cho đỡ ngứa. Đưa mắt nhìn không thấy có ống phóng, chàng liền đứng vội dậy ra phía cửa sổ mở hé một cánh để nhổ ra ngoài. Chàng toan quay vào, bỗng ngừng lại, chàng thấy có một sự gì khác, và chăm chú nhìn bãi đờm vướng ở cánh cửa.

— Hình như có máu !

Trương không biết mình đã kêu thốt ra câu ấy hay chỉ nghĩ thầm trong trí, nhưng chàng nghe thấy rõ ràng lọt vào tai như là tiếng của một người vô hình



đương sợ hãi nói cho chàng biết một sự gì khủng khiếp

Trương lấy ngón tay gạt đờm xuống cửa sổ. Trên nền vôi xanh, chàng nhìn thấy rõ ràng là máu ; máu loang ra gần một nửa bãi đờm, máu đỏ tươi và thắm như còn giữ nguyên cái tươi sống của thân thể chàng.

Trương lấy làm ngạc nhiên sao mình lại sợ hãi đến thế tuy chàng đã biết chắc chết từ lâu rồi. Mọi khi chàng chỉ cảm thấy mình sắp chết chứ chưa bao giờ như lần này chàng nhìn thấy cái chết hiện ra rõ ràng trước mắt. Chàng lẩm bẩm nói bằng tiếng Pháp :

— Hừ ! sắp đến nơi rồi.

Chàng có cái mừng rỡ đau đớn của một người bị tử hình sắp được lên máy chém, sắp được thoát nợ.

Có tiếng chân người bước vào buồng. Trương sợ hãi quay vội lại, một tay vịn lấy thành giường, một tay vuốt tóc, đứng có ý chắn đường cho Tuyền, người em họ chàng, khỏi đi ngang qua cửa sổ.

Tuyền hỏi :

— Anh làm gì đấy ?

— Tôi vừa dậy. Ngủ một giấc ngon quá.

— Lúc nãy em gọi anh dậy ăn sáng. Anh đã trả lời nhưng em sợ anh ngủ lại nên phải vào đánh thức.

— Không, tôi dậy ngay từ lúc đó.

Tuyền nói :

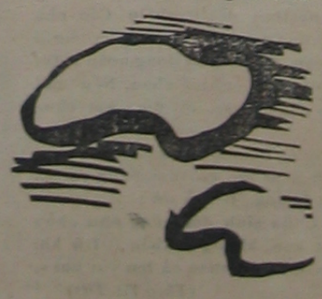
— Mười giờ nhà giai đến... Sao anh không mở to cửa ra cho sáng. Hôm nay giời đẹp quá.

Trương vội can :

— Tôi mới ngủ dậy, sợ chói mắt.

Tuyền nói luôn :

— Đêm qua, lúc nửa đêm em thấy giời chớp luôn em đã sợ hôm nay mưa. May quá. Hôm qua em thức đến hai giờ sáng. Bác Cả



nói chuyện vui lạ. Em kiếm cho cụ một chai bố với một đĩa lạc, thế là tha hồ chuyện cả đêm.

Trương không nghe Tuyền nói ; mắt chàng nhìn vào cửa sổ hé mở để lộ ra một khu vườn nắng. Chắc không bao giờ chàng quên được cái cảnh vườn nắng lúc đó, những chòm lá lấp lánh ánh sáng và màu vàng của một bông hoa chuối tây nở ở góc dậu. Hình như trời nắng ở bên kia thế giới. Tai chàng không nghe thấy tiếng Tuyền nói bên cạnh, nhưng nghe rõ cả những tiếng rất nhỏ ở ngoài kia, tiếng gió trong lá cây, tiếng một con chim sâu bay truyền trong dậu và cả tiếng một cái ghế hay cái trống người ta kéo ở bên hàng xóm với tiếng một đứa trẻ nói còn ngọng :

— Cho tôi ốn nước .

Trương thấy hiện ra trước mắt cũng một cảnh trời nắng một tháng trước ở Hanoi. Chàng đã giữ được trong sáu tháng không lại nhà Thu và chàng chắc sẽ xa được Thu mãi mãi. Cuối mùa hè có người nói chuyện cho chàng biết là Mỹ đi nghỉ mát ở Sầm-sơn đã về Hanoi ; chàng dửng dưng như không và cũng không tìm hỏi về Thu. Nhưng một hôm tình cờ chàng trông thấy mặt Thu, chỉ được trông thoáng qua vì chàng ngồi trên xe ô tô của một người bạn đi từ Phủ lý về. Xe đi ngang qua một cái phố nhỏ và vừa lúc đó Thu ở trong nhà đi ra. Nàng lấy tay che trán cho đỡ nắng nên không nhìn thấy Trương. Cái cảnh gặp gỡ không có gì đặc biệt ấy trong lúc chàng biết mình sắp chết này hiện ra rõ ràng hình như Thu vừa mới đi ngang khu vườn nắng ngoài cửa sổ. Hôm ấy nàng mặc chiếc áo màu hoàng yến ; căn nhà nàng đến chơi là một căn nhà cổ có một bức tường dài quét vôi trắng, và ở trong tường nhô ra mấy ngọn lựu lấm tấm hoa đỏ. Cảnh gặp Thu đi trong nắng chỉ thoáng qua, nhưng vì thoáng qua nên Trương thấy Thu đẹp lên

bội phần và cảnh ấy khiến chàng ăn năn hối hận và thương cho mình, mỗi lần nghĩ đến.

Đột nhiên chàng ngắt lời Tuyền :

— Mấy giờ thì ở tỉnh có chuyến ô tô về Hanoi ?

Tuyền hơi ngạc nhiên đáp :

— Hôm nay thì anh đi Hanoi thế nào được.

— Không, tôi hỏi để mai đi sớm.

Chàng thấy Tuyền đứng lâu quá ; — Tuyền đứng dậy làm cho chàng khó chịu vì không được tự nhiên, phải cố giữ gìn trong một lúc chỉ muốn tự do đắm mình vào trong đau đớn. Vì có Tuyền, chàng thấy mình đau đớn như vậy chưa đủ, chưa thấm thía và ngoài cái đau đớn lại thêm một cái khó chịu nữa. Chàng bảo thằng Tuyền :

— Chú ra để tôi mặc quần áo. Tôi cũng ra ngay.

Tuyền ra được một lúc, chàng khóa cửa cẩn thận rồi lại mở tủ tìm một cái lọ con. Chàng gạt chỗ đờm vướng ở cạnh cửa vào lọ. Vẫn thấy ngứa cổ, chàng lấy một tờ giấy trắng, và cố gắng ho như nạo cổ họng rồi nhổ vào tờ giấy. Lần này đờm chỉ còn dây có ít máu ; chàng cho cả chỗ đờm ấy vào lọ đậy nút lại cẩn thận, bỏ vào va li.

Khi ra đến ngoài, chàng thấy cảnh trời đất đẹp rực rỡ sáng lạng. Lá cây chàng thấy xanh hơn, và màu các bông hoa trong vườn tươi thắm như ướt nước. Chàng tiến về phía nhà ngang chỗ đông người đứng ; gió và ánh sáng làm chàng trói mắt và say sưa bàng hoàng như người uống rượu.

Ăn sáng xong, thấy ông chú đứng ở ngoài, chàng lại gần nói khẽ :

— Thôi, chú cứ bán theo cái giá ấy; không cần nài thêm nữa. Cháu cần ngay và như thế cũng đủ rồi. Để lâu sợ chậm việc của



cháu mà lúc có bán được giá cao, cháu cũng không biết dùng tiền làm gì...

— Bao giờ anh cần đến.

— Càng sớm ngày nào càng hay ngày ấy.

Trương mỉm cười nghĩ đến cái chết sắp đến. Ông chú có dáng nghĩ ngợi :

— Tôi còn hơi phân vân về chỗ nằm mẫu để cho dì Thiêm cấy và ở nhờ. Bán đất thì dì ấy phải rỡ nhà đi nơi khác.

Bà Thiêm Trương gọi là dì, nhưng chàng không rõ sự liên lạc về họ hàng của bà với chàng ra làm sao. Từ ngày ông ấy mất, bà Thiêm về làng ở nhờ miếng đất của nhà Trương. Thấy mẹ bảo gọi là dì, chàng cũng gọi vậy, và không bao giờ hỏi xem liên lạc thế nào. Nghe ông chú nhắc đến bà Thiêm, Trương nghĩ ngay đến Nhan, cô con gái của bà Thiêm mà chàng vẫn gọi đùa là em « Hồng nhan đa truân » Chàng nghĩ thầm :

— Để năm nay « Hồng nhan đa truân » đã mười tám mười chín.

Tự nhiên chàng thấy vui vẻ trong lòng. Chàng nói với ông chú :

— Việc ấy chú không lo, để chiều cháu lại chơi đi Thiêm và cháu sẽ liệu nói.

Thấy Mai đi qua, Trương hỏi :

— Thế nào, cô dâu đã trang điểm xong chưa ?

Mai nói :

— Mời anh vào xem cô dâu.

Chàng chỉ cốt xem mặt các cô phù dâu nên vừa đi theo Mai vừa hỏi :

— Nhưng ai phù dâu ?

Mai nói nhỏ :

— Chắc anh chẳng biết ai cả. Nhưng này ... ch Trương... cái áo nhung lam. Em chỉ nói thế thôi. Chắc anh đã hiểu.

Trương đoán là Mai bảo mình chú ý đến cô mặc áo nhung màu lam xem có bằng lòng cô ấy không.

Vừa bước vào buồng cô dâu. Mai nói ngay :

— Cô dâu đâu ? Cô anh Trương vào mừng cô.

Trương đoán Mai nói câu ấy để giới thiệu mình với cô áo nhung lam. Chàng đưa mắt tìm cô áo nhung lam và khi đã nhìn thấy mặt, chàng quay vội đi nơi khác và bắt đầu mỉm cười vì cô áo lam vừa xấu vừa rỗ, lại vừa béo. Chàng nhìn Mai rồi tự nhiên rũ ra cười ; chàng thấy muốn cười, cười thật nhiều, cười thật mạnh, hình như cơ thể chàng đột nhiên cần đến cười cũng như cần đến thở. Mai cũng cười theo, nên mọi người đều cho là hai anh em cười với nhau vì một câu chuyện riêng bắt đầu từ lúc chưa vào đây. Cười xong, Trương thấy trong người khoan khoái, nhẹ nhõm.

Trương muốn ngồi mãi ở đây. Chàng không thấy ngượng vì các cô phù dâu không cô nào đẹp cả ; chàng muốn ngồi lại vì cái cảnh tấp nập của các cô phù dâu trang điểm lẫn cho nhau trông vui mắt và mùi phấn mùi nước hoa bay trong không khí lần đầu chàng thấy có vẻ nhẹ nhàng, trong sạch, không như những thứ hương thơm thô tục ở các nơi ăn chơi. Trước cái cảnh ấy, Trương thấy nẩy ra một ý tưởng, chàng ngồi lặng người suy nghĩ :

— Hay là ta hỏi Thu làm vợ. Bây giờ còn có thể được tắm. Ai biết. Mình bảo Hợp là đã khỏi bệnh rồi, chỉ việc lấy giấy đốc tờ đưa Hợp xem, mà lấy giấy ấy thì dễ như không. Phải đấy. Tội gì, sung sướng với Thu một hai tháng rồi có chết thì chết.

Trương nghĩ đến những ngày vui trước khi cưới, đến cái phút được Thu về với mình, hoàn toàn về riêng của mình trong một căn



phòng thơm và đẹp như một đồng tiền. Chàng nghĩ đến đôi môi của Thu hôm mới gặp nhau, lúc nàng ở trên xe điện xuống, đôi môi kiêu hãnh đương hé mở ngậm một góc vải mũ.

Giá ngay trong lúc đó ai để ý nhìn kỹ Trương, chắc sẽ thấy hai con mắt Trương sáng quắc, có vẻ đau khổ và dữ tợn.

— Rồi được chết trong tay Thu còn hơn ... còn hơn là chết dầu chết mòn không ai thương, chết một cách khốn nạn như bây giờ.

Nhưng ngay trong lúc nghĩ vậy, chàng vẫn biết có một tiếng ngầm bảo chàng:

— Làm như thế xấu lắm.

Chàng tự bảo đối với chàng thì không có cái gì xấu cả, chàng là một người sắp chết đến nơi thì còn cần gì xấu với tốt. Tuy



không cần gì cả, tuy việc xấu đến đâu chàng cũng có thể làm được, không bao giờ mình tự khinh mình, mà chàng vẫn thấy trước rằng không thể nào làm nổi việc cưới Thu. Trương đứng lên, trong trí bối rối những tư tưởng trái ngược về sự xấu sự tốt của các hành vi ở đời.

(Còn nữa) NHẤT-LINH





Của C. V. Hồng

Nhà pha

L. T. — *Sao người ta lại gọi nhà tù là nhà pha?*

X. X. — *Chắc ở trong ấy người ta pha các thứ như pha cà phê, pha nước chè, pha thuốc chữ gì.*

L. T. — *Ừ, có lẽ phải.*

◆

Của T. Cầu

Chó ngáp

Tư Điếc đến chơi nhà Xã Xệ. Vào đến cổng, cứ thấy chó nhà Xã Xệ ngáp hoài, bèn hỏi :

— Sao chó của bác cứ ngáp mãi thế, nó bị cúm rồi hẳn ?

— Không, nó xấu người lạ đấy chứ !

◆

Của B. T. Huyên

Cây leo

Giờ cách trí. Thầy giáo hỏi học trò : các anh thử kể vài thứ cây leo

Học trò đều im lặng.

Ba đứng dậy trả lời : — Thưa thầy người leo có được không ạ?

◆

Đi làm.

Ất và Giáp gặp nhau.

ẤT — *Kìa anh, anh đã tìm được việc chưa, lâu nay vẫn đi làm đấy chứ ?*

GIÁP — *Cám ơn anh, tôi mới đi làm được vài ba tuần nay.*

— May nhỉ, giờ anh làm ở đâu, dễ chịu chứ ?

— Tôi coi hàng cho bu cháu ở chợ, nhờ giời cũng dễ chịu.



— Bác ạ, tôi chỉ muốn thế giới hòa bình, các nước đừng đánh nhau để khỏi phải...mất tiền mua báo.

◆

Của Đỗ-hữu-Thế

Cửa vào chính.

Anh Lộc mới mở một hiệu bán giầy. Số phận của anh Lộc thật hẩm hiu, chưa được mấy tháng đã có hai hiệu bán giầy ra tranh giành quyền lợi của anh, mà hai hiệu mở ra ở ngay hai bên cạnh nhà anh.

Anh than thở :

— Khó nghĩ quá ! hai hiệu cùng to hơn hiệu của mình. Một cái biển hiệu đề « Hiệu giầy lớn nhất Hà - nội »; — một cái biển hiệu đề « Hiệu giầy to nhất Đông Dương». Ta biết đề những chữ gì bây giờ ?

Sau một đêm nghĩ ngợi, anh viết vào cái biển hiệu treo lủng lẳng trước nhà : « Cửa vào chính ».

◆

Giờ luân lý

THẦY — *Có trò nào bắt được đồ vật ở đường bao giờ không ?*

TRÒ PHÁT — *Thưa thầy hôm nọ con có bắt được chiếc nhẫn vàng.*

THẦY — *Thế trò có giữ lấy không ?*

TRÒ PHÁT — *Thưa không ạ.*

THẦY (*nói to*) — *Đấy các trò nên lấy đó làm gương. Thế trò làm gì ?*

TRÒ PHÁT — *Thưa thầy con đem ra Vạn Bảo ạ.*

◆

Đòi nợ

Xã-Xệ chủ nợ chợt đến đòi Lý-Toét tiền, thấy bác xã đang chễm chệ nhấm rượu với gà quay.

X-X — *Bác phong lưu thế mà không trả nợ tôi cho xong ?*

L-T (*rật mình quay lại*) — *Bẩm bác xã, thật quả không có tiền.*

X-X — *Không có, thế sao có gà quay nhấm rượu ?*

L-T — *Thưa bác Xã, tôi sở dĩ phải đem giết thịt gà ăn là vì nghèo quá không đủ tiền nuôi nó.*

◆

Anh khác

Anh Lộc thi lắng tơ học yếu lược được vào vấn đáp nhưng không thuộc một tí gì cả.

Quan trường hỏi :

— Năm 1418, ông vua nào nổi lên đánh quân Tàu ?

Bình đứng im thin thít, không trả lời được.

Quan trường (nói ra giọng gắt) : — Lê-Lợi.

Trò Bình cúi đầu đi ra.

Q-T Anh kia đi đâu ?

T-B — Thưa thầy con tưởng thầy gọi anh khác ạ.

◆

Kẻ cũng tiện

BỐ — *Kìa hôm nay là mùng 1 tháng tư, sao con lại xé lịch ra mùng 1 tháng năm ?*

CON — *Thưa thầy xé thế tiện lắm, vì còn những một tháng nữa mới lại phải xé.*



BỆNH LẠ

ĐỐC TƠ — *Đau gì ?*

BỆNH NHÂN — *Đau đớn*

N. N. nói chuyện

(*Tiếp theo trang 11*)

2)Cần những đức tính gì để thành một văn chân chính ? Thiếu niên đương theo học chữ, viết báo có được không ? Lợi hay hại ?

— Muốn thành một nhà văn học chân chính, cần nhiều đức tính, nhưng ít ra cũng phải biết viết văn đã.

Thiếu niên đương theo học có thể viết báo được lắm, nhưng cần phải coi việc viết báo ấy là một việc phụ ; việc chính của mình là học, học cho biết đã.

Hoàng-Oanh. — Hai người học trò nhỏ tuổi, người con giai học lớp nhất, người con gái học lớp nhì, viết thư cho nhau — thư yêu — và cho lẫn nhau ảnh. Ít bữa sau mối tình yêu kia — bên gái — bị người nhà biết, vậy bố mẹ cô kia có thể đến trường, vào lớp bắt cậu mười ba tuổi ấy ra đánh và sỉ vả được không ?

Ông chưởng giáo và ông giáo dạy có can thiệp được không ? Và bố mẹ người học trò có thể kiện người đánh con mình được không ?

— Mới có mười ba tuổi, và cô kia chắc cũng trạc tuổi ấy — mà đã viết thư yêu nhau thì thật là một tai hại. Cô lẽ hai cô cậu đó chỉ bắt trước người lớn và không hiểu rõ cái việc mình làm. Nhưng dù sao, chỉ nên coi đấy là một việc đại đột của đôi trẻ mà thôi, và cha mẹ phải khuyên bảo và ngăn cấm hai người không được như thế nữa. Còn lôi một đứa trẻ mười ba tuổi ra đánh đập và sỉ vả là một việc vô lý và tàn ác, lại tự tiện vào trong lớp học là một việc vô lễ và không hợp phép. Ông giáo có thể can thiệp mà ngăn không cho ai đánh đập học trò mình, ở trong lớp hay ở ngoài. Cha mẹ cậu bị đánh có thể kiện người đánh con mình được.

Nguyễn mạnh-Hùng. — Nguyên tôi và vợ tôi yêu nhau mà lấy nhau, đến nay đã được 7 năm, và chúng tôi đã có 2 con. Khi lấy nhau không có làm giá thú gì cả, đến ở làng cũng không.

Vậy nay muốn lấy giấy giá thú thì phải làm thế nào — và những đứa con sinh trước ngày làm giấy giá thú vẫn được quyền lợi như sau khi lấy giá thú chăng

— Lấy nhau không có giấy giá thú thì không phải là vợ chồng, và những đứa con sinh trong thời kỳ ấy đều là con hoang cả.

Nhưng không nên lo ngại gì hết : lúc nào ông bà cũng có thể lấy giấy giá thú được. Muốn thế chỉ phải làm phép cưới ở phòng hộ lại như mọi người.

Còn các con sinh ra trước ngày cưới ấy, vẫn có thể trở nên con chính, có quyền lợi như sinh ra sau ngày cưới được lắm. Ông bà chỉ có việc khai nhận những đứa bé ấy, (nếu chưa khai nhận) và công nhận chúng là con của ông bà, ngay trong chứng thư giá thú.

Khả-Luân thanh-hóa. — Theo Đức Khổng tử đàn ông có thể lấy nhiều vợ. Vì lẽ gì đàn bà không được lấy nhiều chồng? Nếu nói đàn bà nhiều chồng gia-đình không được êm ấm thì vô lý. Chắc chắn một gia đình ba chồng, một vợ chẳng khác gì một gia-đình ba vợ một chồng. Muốn Đức gì thì Đức trước hết cũng phải công-bình đã chứ !

— Ấy chính thế. Đàn ông lấy nhiều vợ được thì đàn bà lấy nhiều chồng cũng được. Đó chỉ là tùy phong tục từng nước, mà phong tục của một nước thì tùy theo những sự khác nhau về dân số, thủy thổ, khí hậu, v. v. Ở bên Tây Tạng, một người đàn bà có khi lấy đến 7, 8 chồng, mà nhiều khi là anh em một nhà. Ở đó, đàn bà có nhiều quyền lắm. Cũng chẳng sao : giá đức Khổng sinh ở Tây Tạng thì chắc cái đạo của Ngài lại dạy khác. Nhưng theo thời nay thì cứ một vợ một chồng là thừa cả : như thế tưởng cũng đã bận rộn lắm rồi.

đã có bán

DÀO MỎ

TIỂU THUYẾT
của
NGUYỄN-VỸ
Giá 0p50 cước 0p25

Một cuốn Tiểu thuyết rất hay mà các bạn gái và các bạn giai NÊN ĐỌC để hiểu một hiện tượng xảo quyệt của ái tình... Tác giả tả rất ly kỳ những mánh khóe có một không hai của một hạng công tử chuyên môn sống vì gái, đường hoàng, sang trọng cũng vì gái...

Librairie Centrale
60, Boulevard Borgnis Desbordes
HANOI

(Ancienennement : 110, Pont en Bois)



CÓ CỨNG MỚI DỨNG DẦU GIÓ

Vợ chồng

(Tiếp theo)

NGƯỜI Annam ta cứ tưởng rằng thành vợ thành chồng dễ dàng như ta uống cốc rượu. Chỉ có việc khoác tay nhau vài lần, trò chuyện với nhau vài đêm, ăn ở với nhau vài bữa, ấy thế là có thể bảo là vợ chồng rồi. Thành thử một cô đào thay đổi chồng như thay đổi sơ mi vậy.

Đó là ta hay nhầm vợ chồng với nhân ngãi. Nhân ngãi tha hồ mà lấy, chẳng có khó khăn gì, mà cũng chẳng ai cấm đoán hết. Vợ chồng thì khác, cấm đoán nhiều mà rắc rối cũng không phải là ít.

Ngoài những điều cấm đoán



mà ta đã biết, còn việc cấm đoán sự tái giá nữa cũng đáng kể.

◆

Tái giá

Đàn bà, cũng như đàn ông, có lắm người không chịu nổi cô đơn lạnh lẽo. Chồng hay vợ chết thương thì có thương, nhưng vẫn muốn « bước đi một bước nữa ». Điều ấy, luật hình như cũng biết cho và sẵn lòng để cho được như ý, miễn là đừng vội quá như vợ Trang Tử ôm mồ mà quạt là luật mãn nguyện.

Ở đây, luật tây hiểu nhân tình hơn luật annam chút đỉnh. Theo luật tây, sau lúc tiêu hôn, chỉ có đàn bà là bị kìm giữ trong mười tháng không được lấy chồng khác. Đàn bà bị kìm giữ như vậy, không phải là để tỏ lòng nhớ nhung một cách bó buộc người chồng cũ, nhưng là vì nếu bước đi bước nữa sớm quá, luật sợ rằng quá mắn đẻ ra một đứa con trong vòng mười tháng thì không rõ đứa con ấy là con ai nữa : nó có thể là con của chồng cũ, lại có thể là con của chồng mới, như thế nó có những hai ông bố, biết theo ông nào cho được ?

Luật annam thì có vẻ đạo đức hơn nhiều : sau khi ly dị được mười tháng, đàn bà có thể tái giá được, chứ nếu tiêu hôn vì chồng chết, thì hai mươi bảy tháng trời sau mới có thể làm lại cuộc đời. Đối với đàn ông, thì luật có vẻ tư vị hơn, vì chỉ vợ chính thất chết, đức ông chồng annam mới phải chờ đợi, mà cũng chỉ chờ đợi có chẵn một năm.

◆

Cô tang

Đạo đức hơn nữa, luật annam quyết định rằng bên trai bên gái không thể kết hôn được trong thời kỳ có tang cha hay tang mẹ cả hai bên. Đó là vì luật muốn « con » có hiếu nên bắt « con » thương cha mẹ hãm bảy tháng, không được nghĩ đến chuyện vợ chồng hay chuyện vui thú khác.

Nhưng nghĩ cho kỹ, thương cha mẹ như vậy lắm lúc cũng phiền. Thí dụ hai người đã đến ba mươi tuổi cả, sắp lấy nhau thì đúng một cái, ông bố người con trai chết, đoạn tang bà mẹ người con trai, rồi ông bố người con gái, rồi bà mẹ người con gái cứ lần lượt thay phiên nhau qua đời, thì hai người phải đợi đến ngoài bốn mươi mới có thể kết hôn được : lúc bấy giờ thì cả hai sắp già cả rồi còn gì ! Luật chắc cũng thương hại những người gặp phải cái cảnh ngộ cay đắng ấy nên định rằng cha mẹ đôi bên có chết, thì cưới chạy tang vẫn có thể được, và nếu trong thời kỳ có tang, mà một người thân thuộc khác chết, thì cả tang trước và tang sau có thể rút lại ba mươi tháng tròn. Luật tuy đã châm chước như vậy, nhưng đối với những người đa tình như cô Hồ-xuân-Hương chẳng hạn, ba mươi tháng vẫn còn là lâu quá một thế kỷ, nhất nếu ba mươi tháng ấy lại là của tuổi hoa xuân.

◆

Những điều cấm đoán cũ.

Nhưng ta đừng thấy luật anam ta đạo đức thế mà vội tự kiêu. Luật nước Pháp ngày xưa cũng đã có hồi đạo đức như vậy, có khi hơn nữa : nào cấm những người đã đi làm cổ đạo đã phát thệ vào nhà tu kín không bao giờ được lấy vợ ; nào cấm người đỡ đầu (parrain ou marraine) lấy người mình đỡ đầu ; nào cấm người khác đạo hay khác màu da lấy nhau ; và nhiều thứ cấm khác nữa. Sau đần đà, cùng với sự tiến bộ, người ta thấy sự tiêu diệt của những điều cấm đoán ấy.

. . . . . .

◆

Tôi không lấy nó, nó đòi lấy tôi

Sau khi đã thoát khỏi bao nhiêu điều cấm đoán kể trên, đôi trẻ có thể bắt đầu trao duyên gửi nợ cho nhau được. Miễn là đôi trẻ bằng lòng nhau, luật annam cũng vậy, mà luật tây cũng vậy. Đông phương với tây phương gặp nhau ở chỗ này. Nhưng, nói cho đúng, thì cũng mới gặp nhau đấy. Ngày xưa ở Á-đông ta, đôi trẻ không cần bằng lòng nhau ; cha mẹ chúng bằng lòng hộ chúng à được rồi. Làm thân con gái cha mẹ đặt đâu là phải ngồi đấy dẫu đặt lên bàn chông cũng phải ngồi, kêu la ắt là bất hiếu. Làm thân con



trai cũng vậy, vì cha mẹ có thể lấy một người vợ to lớn, bằng ông hộ pháp khi mình hãy còn chưa biết hỉ mũi ?

Xem đó, thì Đông phương đã bỏ phía đông mà đi về phía tây. Tuy vậy, đi vẫn chưa đến phía tây, vì luật annam lại định rằng phẩm con cái, chưa thành niên cũng như đã thành niên, không khi nào cha mẹ không bằng lòng mà kết hôn được. Luật tây bắt buộc có lời ưng thuận của cha mẹ khi chưa đến tuổi thành niên mà thôi ; ngoài hai mươi mốt tuổi, đôi bên trai gái được tự do mà kết hôn, cha mẹ không ngăn cấm được ; trái lại, theo luật annam, một ông cụ sáu mươi chống gậy lại xin phép cha già lấy vợ mà cha già không cho cũng đành về ở vậy xuốt đời mà thôi. Đông phương, ở đây, lại là Đông phương, không gặp Tây phương nữa rồi.

(Còn nữa) **T. Vân**



En vente partout et à la PHARMACIE DU BON SECOURS
Hanoi —52, Boulevard Đồng Khánh Tél. 454



BIỂN

Từ hôm tôi vào Sầm-sơn tới nay, sáng nào trời cũng mưa rả rích. Buổi trưa, tạnh ráo thì mây lại u ám, và về chiều đông gió nam nổi lên thổi mạnh, làm thời tiết trở lạnh như vào khoảng cuối thu. Tôi buồn rầu nghĩ đến cảnh nghỉ hè trên Chapa. Vào đây mục đích là để tắm biển, để phơi nắng thế mà đã năm, sáu hôm nay tôi chỉ khoác áo ngủ ấm ra ngoài pull'over đứng vơ vẩn tựa hiên nhìn ra đường vắng. Chán nản quá, đến nỗi sách cũng không đọc được. Rồi sinh ra cáu kỉnh, gắt gỏng tuy chỉ là cáu kỉnh gắt gỏng ngấm ngầm trong lòng. Tiếng học chữ hán và quốc ngữ của lũ trẻ ở phía sau nhà càng làm tôi thêm khó chịu, bực tức.

Nhưng sáng nay, lòng tôi vui vẻ. Tôi nhớ lại tính nết tôi mấy hôm trước mà tôi cảm thấy tôi vô lý. Tiếng học chữ hán vẫn bay sang, lanh lảnh như tiếng tụng kinh của một chú tiểu tốt giọng, đều đều như tiếng niệm phật của các tín nữ lên chùa, và quen quen thân mật như từ ngàn xưa sống lại. Cả một thời kỳ vàng của tôi cũng sống lại, cái thời thơ ấu học chữ nho. Tôi tưởng như chính tôi đương ê a đọc đi đọc lại mãi một câu : « I a phậu tử tữ h ấu i a . . . i a phậu tử tữ h ấu i a . . . » Giọng đường trong khiến tôi nhớ tới một bậc đàn anh người xứ Thanh. Ngày xưa không gì thú cho tôi bằng nghe anh đọc thơ và bình văn tuy tôi chẳng hiểu chi hết. Bắt giác bắt chước giọng anh, tôi ngâm nga lên hai câu thơ của anh mà cái trí nhớ thời tám chín tuổi vẫn còn giữ vẹn toàn, tươi mát như rau nguồn vừa mới hái :

Thuấn bà nhân dã ngã tứ tề,
Lạc thiện tâm tùy bảo hiểu kê...

Các bạn có hiểu tại sao tôi vui thế không, tại sao hôm nay tôi sung sướng thế không ? Mặt trời cuối xuân đã mọc trên từng không xanh ngắt, và trong lòng tôi sáng tươi.

Tôi ra bãi biển, mặc sơ sài có một cái áo sát da, một cái quần đùi ngắn. Ở đó cố nhiên tôi chỉ gặp toàn những dân chài lưới, người nghỉ mát độc nhất là tôi. Nhưng không vì vắng người tắm biển mà bãi biển kém vẻ hoạt động dù đây không còn là cái hoạt động thanh lịch, xinh xẻo, cái hoạt động phô bày, giàn xếp từ các nơi thành thị đem về như người ta phô bày giàn xếp một cảnh hoạt động giả dối ở trên sân khấu nhà hát. Đây là cái hoạt động thiên nhiên, mộc mạc và hùng vĩ.

Ven làn nước có phần êm lặng so với những buổi huyên náo mấy hôm trước, từng hàng người lực lưỡng kéo lưới. Những tấm thân cường tráng, nổi từng bắp thịt rắn chắc và rám tía cùng uốn ra, ngả về phía sau. Những bộ đùi mập mạp cứng như thép cùng rướn thẳng để nhịp nhàng giậm chân xuống cát và từ từ lùi lại, từ từ quá đến nỗi ta sẽ tưởng vẫn đứng y nguyên một chỗ, nếu thỉnh thoảng người cuối hàng không tháo giây mốc ra để lộn lên đầu hàng, rồi lại lẳng lặng, lạnh lùng, không suy nghĩ, uốn mình ngả về phía sau giậm chân từ từ kéo. Ánh nắng vàng dịu, trong mát, mỏng mảnh, mịn màng như lọc qua mấy dợt mây xanh, vẽ dài những bình rung động lên cát ướt.

Một cái lưới kéo vào bờ. Yên lặng bị phá, yên lặng mà tiếng sóng biển ầm ỹ, đều đều không dứt càng làm tăng lên. Một cái mảng từ đâu chở đến như vừa vụt hiện ra để hứng lấy từng sải lưới. Đàn trẻ đi mót cá tua tủa chạy lại, xôn xao cười nói, mỗi đứa tay cầm một cái vợt nhỏ. Một người đánh cá cởi trần quần nâu bện lên tới háng, giơ ra một cái que nứa và dữ tợn dọa nạt : « Chúng mày mà lại gần thì chết đòn bây giờ ! » Bọn kia như không thèm nghe, lội cả xuống nước, quây quần lấy cái mảng, đứng sát vào hai bên thành lưới đã kéo gần tới đây. Tiếng que nứa mỏng vun vút trong không, hay đen đét lên đầu, lên mình lũ trẻ nhốn nháo chạy quanh. Những con cá lớn, trắng, sáng loáng như bạc từ dưới nước tự ném mình lên không để lại rơi xuống khoảng lưới vẫn đương kéo vào. Những con cá nhỏ, đầu nọn thân dài và dẹp mắc trong mắt lưới bị người ta dựt mạnh vứt vào một cái lồ đặt trên mảng, nếu không bị một thằng bé con nhanh nhẹn, nhẹ nhàng hái vào trong cái vợt của nó.

Chỉ dăm ba phút, cá đã đồ hết vào lồ, đầy tới hai phần ba. Trộn lộn, lúc nhúc nào cá thu phơn phớt màu xanh, nào cá chim lấp lánh màu trắng và biết bao nhiêu các thứ cá nhỏ giống nhau mà chỉ dân vùng biển mới có thể phân biệt và biết tên. Lẫn vào đó những con mực râu dài, những con cua với đôi khuyên tròn như cặp mắt vẽ trên mai, những con tôm vàng đầu to, uốn mình nhảy tanh tách.

Năm, sáu chị buôn cá xúm lại, vây chặt lấy cái lồ đã khiêng lên bãi. Câu nói thách, câu mặc cả, lời cãi nhau, mắng nhau. Một người đàn bà lôi lấy lồ, một người đàn ông kéo lại. Nhưng rồi mua bán cũng xong ngay, và mấy người đàn bà vội vàng cùng nhau chia phần đồ vào thúng, thoăn thoắt gánh đi.

Yên lặng lại trở về trong không-khí vẫn sáng dịu. Và những cái bóng yên lặng của những người kéo lưới vẫn nằm dài trên làn cát ướt. Lũ trẻ đã biến đâu mất cả. Ngoài bọn dân chài, chỉ còn lại ơ dưới bóng rợp cái mảng kê trên nạng, hai đứa bé mà tôi trông thấy ngay từ lúc mới ra bãi biển. Một thằng ngồi bó gối, một thằng nằm sấp, cả hai cùng chăm chú nhìn vào một khoảng đất ở trước mặt, và cùng có vẻ suy nghĩ, tìm tòi.

Tôi lại gần thì đó là hai vị tiểu tiên đương ham mải một ván cờ « hoa thị », mà những quân là những que nứa cắm xuống cát. Tôi đứng nhìn qua một lượt, xem xét thế trận của hai bên quân que đều nguyên và que bẻ gẫy rồi tôi mỉm cười tuyên bố : « hòa thôi ! » Cả hai đứa trẻ cùng ngửng lên. Một đứa đăm đăm nhìn tôi và chào : « Thầy ! năm nay thầy ra nghỉ mát sớm ! » Tôi nghĩ thầm : « Nghĩa là năm ngoái nó đã gặp tôi. » Tôi hỏi :

—Thế nào ! Hòa thôi chứ, em ? Hai bên bằng quân mà tưởng lại cùng bị vây cả ..

Thằng kia cười đáp:

—Vâng, hòa. Hòa thôi, Tuất ạ. Đánh ván khác nhé ?

Tuất lạnh lùng :

—Thôi, chả đánh nữa ! Đánh với mày buồn chết, ván nào cũng hòa.

Rồi nó đứng dậy đi bên cạnh tôi.

—Thưa thầy, thầy ở Hà-nội ?

—Ừ, sao em biết ?

Tôi mỉm cười đáp. Tuất rất tự nhiên trả lời:

—Thưa thầy, con cứ tưởng những người Bắc vào đây toàn là người Hà-nội cả.

—Vậy em đã biết Hà-nội chưa ?

Tôi tưởng hỏi đùa, và tôi ngạc nhiên khi nghe Tuất đáp lại :

—Thưa thầy đã.

Nó ngước nhìn tôi, nhìn rất lâu, như để tìm cái hình ảnh Hà-nội in trong đôi con ngươi của một người Hà nội mới đem vào. Lần đầu tôi nhận thấy hai con mắt sáng và trong, hai con mắt hơi xếch lên thái dương nhưng không vì thế mà dữ tợn, không vì thế mà mất vẻ ngây thơ, dịu dàng.



— Các cháu nhà tôi thì gầy thế này, bà thì gầy mà các cháu lại mập mạp như thế !
— Ấy chỉ có vài đồng bạc thôi đấy mà hơn cho chúng nó đi. Đồ-sơn Tam-đảo. Bà nhớ nhé. *Nhi khoa bà bỏ số 8* của hiệu **VÕ-VĂN-VÂN**

Đoàn thiên của KHAI-HƯNG

nhân hậu. Hai con mắt của anh đồ Thanh, của anh « đồ râu » (vì anh có bộ râu rất đen và đẹp), tác giả hai câu thơ trên kia. Hai con mắt của một người chở phà mà tôi đã gặp năm kia ở một bến đò qua sông Mã trên một con đường hẻo lánh đi thành Hồ. Hôm ấy ngắm người trai trẻ vạm vỡ, tuấn tú và trang nghiêm, không hiểu sao tôi nghĩ ngay tới chú đinh trưởng Lưu Bang. Nhưng hôm nay nhìn thằng bé xinh xẻo với cũng cặp mắt trong sáng và hơi xếch, tôi lại tưởng tới vua Lê Lợi, thời còn hàn vi, ẩn náu ở một bến đò nào đó bên giòng con sông Mã nước chảy phăng phăng ra biển khơi.

Sau một phút im lặng đi cạnh tôi, Tuất hỏi :

— Thầy có biết phố nhà Thương không ?

Tôi hỏi lại :

— Có phải phố Phủ doãn không?

Tuất nhìn tôi, ngẫm nghĩ :

— Vâng có lẽ phải đấy, con không sao nhớ được cái tên ấy, con chỉ gọi là phố nhà Thương, ở ngay sau nhà thương ấy mà, rẽ ra phố Tràng tiền, thẳng lên phố Bôn be có hiệu Gô-đa. Con đã vào hiệu Gô-đa rồi, lo lắm, đẹp lắm...

Tôi mỉm cười, ngắt lời nó :

— Vậy ra em đã ra Hà-nội ?

— Vâng.

Rồi Tuất kể cho tôi nghe tất cả câu chuyện của đời nó.

Mẹ Tuất chết rồi. Cả cậu Tuất nữa. Tôi không rõ tại sao cậu Tuất lại có một địa vị quan hệ trong đời Tuất và trong câu chuyện của Tuất. Tôi cũng không hỏi kỹ để biết duyên cớ. Trước tôi vẫn tưởng « cậu » là người sinh ra thằng bé, tuy tôi cũng hơi lạ một điều về cách xưng hô của nó : mẹ với cậu. Nhưng không, không phải ậu là cha Tuất, cậu chính là em mẹ Tuất. Tuất nói thêm cho tôi biết thế: « Còn cha Tuất ? » Câu hỏi ấy chỉ chực thốt ra, nhưng vẫn bị giữ lại. Tôi như sợ làm buồn hoặc phật lòng thằng bé, vì một thiên tiểu thuyết gia đình vừa phác ra trong trí tưởng tượng của tôi. Tôi thấy thằng bé mồ côi mẹ, rồi cha nó lấy vợ kế, một người vợ đảm đang và cay nghiệt, và nhiều lời như một số đàn bà mà tôi thường gặp ở Sầm sơn. Nhưng trong mấy năm sau khi mất mẹ, thằng bé còn được cậu bênh vực, che chở, chống cự lại người mẹ kế dữ tợn. Rồi người cậu cũng mất. Từ đó thằng bé bỗng thấy mình trơ trọi trong cái gia đình không yêu mến. Tôi cúi nhìn Tuất như để đọc thiên tiểu thuyết của tôi in trong đôi mắt ngây thơ. Nhưng thằng bé vẫn vui vẻ kể tiếp câu chuyện của nó.

Nó đến ở với bà An Lợi. Bà ta yêu nó lắm. Còn ai không yêu được một thằng bé con khấu khỉnh như nó ? Trừ có là đi ghẻ nó. Thế rồi gần hết hè ba ta hỏi nó có muốn theo ra Hanoi không.

Ra Hanoi ? Tuất chưa từng bao giờ ghĩ tới.

Nhưng bắt đầu từ hôm ấy, nó nghĩ tới. Nó không thể tưởng tượng được Hanoi như thế nào. Song nó chắc ở đó có nhiều, rất nhiều nhà gạch vừa to vừa cao, và rất nhiều ô tô vừa đẹp, vừa nhanh. Còn người Hanoi thì chắc như tất cả những « thầy », những « cô » vào Sầm-sơn nghỉ mát. Hình ảnh cái thành phố lớn lao, đẹp đẽ ngày đêm hiện ra trong khối óc mười lăm tuổi, hiện ra lờ mờ và xa xăm như hình ảnh thiên đường và địa ngục hiện ra trong óc một người đàn bà tin đạo. Sự thực nó yêu Hanoi như người ta yêu thiên đường, nhưng nó cũng sợ Hanoi như người ta sợ địa ngục.

Một hôm, nó hỏi bà An Lợi :



— Thưa bà, chắc Hanoi đông người lắm ?

Bà kia mỉm cười :

— Đông lắm. Đông như một tổ kiến vậy.

— Thưa bà nhà cao để đến chục tầng ?

— Không, chỉ hai, ba tầng thôi, nhưng mà to và nhiều lắm.

— Còn xe ô tô ?

— Ồ ! Xe ô tô ư. Đường đi như mắc cửi.

Thằng bé nghĩ ngợi, lo lắng. Về Hanoi, nó sẽ làm thế nào để tránh được ô tô, để khỏi bị đè chết. ?

Nhưng hôm bà An-Lợi sửa soạn ra về nó bỗng quả quyết, bằng lòng đi theo hầu bà. Giọng thằng bé đến đây cất cao lên :

— Thưa thầy, quả thực Hà-nội đẹp. Mà có nhiều cái xem quá. Hôm mới ra, mỗi lần bà chủ sai con đi đâu có việc gì, lúc về thế nào con cũng bị cốp, vì con đi lâu quá, gặp cái gì con cũng đứng lại xem. Gặp người nào đẹp ăn mặc hay hay con cũng đứng lại ngắm nghía. Có người thấy con nhìn cũng nhìn lại con rồi bật lên cười to, làm con xấu hổ cắm đầu chạy. Một hôm bà chủ con sai mua một lạng cà phê ở hiệu Gô-đa. con đi mất hết cả buổi sáng. Về, bà con tát cho hai cái nên thân, nhưng mà con cũng hả. Trời ơi đẹp quá thầy ạ.

« Thế rồi con cũng quen dần đi. Về sau, con không lạ nữa, bà chủ sai con đi đâu con đi một mạch, xong việc lại về một mạch, chẳng nhìn trước, nhìn sau, bên phải bên trái nữa »

Thấy Tuất ngừng lại, tôi hỏi :

— Nhưng nay sao em lại không ở với bà An-Lợi ?

Thằng bé buồn rầu kể cho tôi nghe đoạn cuối câu chuyện.

Bà An Lợi yêu nó lắm, vì nó ngoan ngoãn nết na. Nhưng không hiểu sao một hôm nó chợt thấy nhớ nhà, nhớ núi Sầm-sơn, nhớ biển Sầm-sơn, nhớ bãi cát Sầm-sơn, nhớ lũ trẻ nô đùa và nhớ cả ông thầy đồ dạy chữ hán. Có lẽ lòng háo hức tò mò ích Hà-nội đã nhạt. Cái thành phố tráng lệ không còn sức hấp dẫn đối với khối óc ham muốn, không còn đủ mãnh lực để đè át cái tình nhớ quê hương vẫn âm thầm, ẩn náu trong lòng thằng bé con vùng biển.

— Thưa thầy, Tuất kể, suốt một tháng, đêm nào con cũng tưởng tượng ở nhà, đương chạy nhảy hay đánh cờ ở ngoài bãi với bạn bè. Bên tai con, tiếng sóng biển réo ầm ầm. Nhưng giật mình tỉnh dậy con vẫn thấy con nằm ổ trên gác nhà bà chủ con. Ở dưới đường, đèn điện sáng như ban ngày mà xe ô tô thì chạy rầm rập trên đường qua trước cổng nhà thương. Con bưng mặt con khóc, khóc mãi cho tới lúc mệt quá lại ngủ thiếp đi. Mấy hôm đầu, con còn khóc to, nhưng bà chủ con mắng và đánh nữa, nên về sau con chỉ khóc thầm hay nhét vạt áo vào miệng cho bà chủ khỏi nghe thấy tiếng. Mà người con thì cứ một ngày một gầy đi. Con gầy quá cơ thầy ạ. Thầy tính hằng hai, ba ngày liền ăn mỗi bữa một miếng cơm, có khi nhịn đói và chỉ uống nước lã thì làm gì mà không gầy không sút đi. Bà chủ con thương con lắm, cứ hỏi con tại sao con hay buồn hay khóc. Trước con còn giấu quanh, về sau con liều thú thực với bà chủ con rằng con nhớ nhà. Bà chủ con đỗ con : « Rồi lâu quên đi ». Nhưng con không quên, thầy ạ. Bà chủ con lại mắng con :

« Đã lớn rồi mà còn nhớ nhà ! »

Đến đây tôi ngắt lời Tuất và hỏi :

— Nhưng em nhớ ai ? Em đã bảo mẹ em chết rồi, và cả cậu em cũng chết rồi kia mà.

— Thưa thầy, con nhớ nhà. Nhớ biển, nhớ núi, nhớ, . . . nhớ hết cả mọi thứ. Với lại chính vì mẹ con với cậu con nữa. Mẹ con cứ luôn luôn bảo con : « Tuất ơi ! về đi thôi, về nhà đi thôi. Ở đây làm gì, đây không phải nhà mày ! » Cả cậu con nữa, cậu con cứ đuổi con « ồi ồi ».

Tôi không hiểu :

— Mẹ em ? Cậu em ? Tưởng mẹ em và cậu em chết rồi ?

— Vâng, mẹ con và cậu con chết rồi. Con nói con nằm chiêm bao đấy chứ. Một tuần lễ trước hôm được về nhà, đêm nào con cũng nằm chiêm bao thấy mẹ con và cậu con hiện lên đuổi con về. Hôm sau cùng, mẹ con gắt và mắng con : « Sao tao dạy bảo mày không nghe lời tao, hở Tuất ? » Con lên kêu van với bà chủ con. Bà chủ con thấy con gầy rạc, mặt mũi hốc hác, xanh xao thì sợ con chết nên bằng lòng cho phép con về. Nhưng bảo con hãy chờ vài hôm để bà tìm người đưa con vào Sầm sơn. Con nói liều : « Thưa bà, con nhớ đường. Bà cứ để con vào một mình ». Thế là bà chủ trả tiền công con, lại cho con hai đồng tiêu tầu. Chiều hôm ấy con về tới Thanh-hóa, rồi đi bộ vào Sầm-sơn liền. Mãi khuya con mới về tới nhà. Nhân đêm hôm ấy có trăng, con đi thẳng ra bãi biển, và con ngồi xuống cát con khóc, khóc mãi... »

Tuất ngừng hẳn, yên lặng đi bên cạnh tôi. Bỗng một lát sau nó vơ vẩn nhìn lên đường hỏi :

— Thưa thầy, nghe nói tiền tầu nay tăng giá. Năm ngoái con lấy vé mất có một đồng mười ba xu.

Tôi ở đăng trả lời thằng bé :

— Bây giờ vẫn thế.

Và tôi nghĩ thầm :

— « Hay nó còn nhớ tiếc Hà-nội và nghĩ đến món tiền mua vé xe lửa đấy chăng ? »

KHÁI-HƯNG

CHERCHEZ - VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez - vous à la

Manufacture CỰ.GIOANH

68-70, Rue des Éventails, Hanoi — Tél 525

Nên biết

CỬU-LONG-HOÀN

Một thứ thuốc được phổ thông nhứt ở Đông-dương

Cửu-Long-Hoàn là một bửu-dược phát-hành bởi nhà thuốc Võ-Đình-Dần ở Cholon (Nam-Kỳ) N° 323 rue des Marins, nhà thuốc sáng lập gần 20 năm, được tin dụng nhứt ở xứ mình.

Các cụ hơi thấy mệt, kém ngủ, mất ăn, là phải dùng một hoàn Cửu-Long.

Những người gầy gò mất huyết phải nhờ thuốc Cửu-Long mới thấy mau lại sức.

Các thanh-niên nam-nữ vì làm việc nhiều mà mất sức, con người phải xanh xao, trí hóa phải mờ mệt, họ đều khuyên nhau phải uống vài ngày thuốc Cửu-Long.

Các tiểu-thơ thiếu-phụ muốn nhan sắc được tươi trẻ, muốn khi huyết được hồng hào, nếu không nhờ đến thuốc Cửu-Long thì không còn biết nhờ thuốc nào hơn nữa.

Thậm chí, những người ngồi lâu đánh bài mệt nhọc, có truyện đi xa thức đêm cũng đều phải dùng 1 hoàn Cửu-Long mới lấy lại sức khỏe mau chóng trong mấy phút.

Cửu Long Hoàn thật là thứ thuốc huyền diệu, rất có ích cho đời người, xưa nay, từ bình dân đến trưởng giả đều ngợi khen, khắp Trung, Nam, Bắc, các danh sĩ giai nhân đều yêu chuộng

Người ta đã thường nói :

Muốn sống phải nhờ cơm,
muốn có sức khỏe
phải nhờ Cửu-Long-Hoàn.

Câu nói ấy đã đúng với sự thật.

Vậy những ai, đầu thuộc phái tân học hay cựu học xưa nay chưa gặp dịp có thiện cảm với thuốc Á-đông, bây giờ nên dùng một hoàn Cửu-Long thử xem.

Dùng cho biết cái công trình kinh nhân của kẻ Phát minh Cửu-Long-Hoàn, một thứ thuốc không then với phạm vi của nó ở giữa thời đại mà khoa-học đã thịnh thế và xướng minh.

Thuốc Cửu-Long-Hoàn có bán cùng các hiệu buôn lớn nhỏ khắp xứ, không nơi nào là không có trữ. Giá một hộp 2 hoàn là 1p.10

Đứng làm tổng-phát-hành cho toàn hạt Bắc-kỳ, Ai-lao và Thanh-hóa, Nghệ an, Hà-tĩnh, là hãng Vạn-Hóa số 8 phố Hàng Ngang Hanoi.

Các thương-gia xa gần muốn trữ bán Cửu-Long-Hoàn và các thứ thuốc Võ-đình-Dần, Phục-Hưng xin do nơi hãng Vạn-Hóa Hanoi.

Ở xa gởi thơ mua dùng, sẽ gởi thuốc lãnh-hóa giao-ngân ở nhà giấy thép.

Tin Văn. . . Vắn

(Tiếp theo trang 6)

Thiện-sĩ thấy *Đàn bà* viết đại khái : Khi các cậu tân lang lễ tổ tiên nhà vợ được, thì các cậu cũng lễ được bố mẹ vợ chứ sao·

Thiện-sĩ cho là sự bằng lòng lễ ấy quá dễ dàng và cái lý sự của *Đàn bà* quá ngộ nghĩnh. Và sự ngộ nghĩnh đặt rất đúng chỗ : khiến Thiện-sĩ buồn cười.

Và Thiện-sĩ cười mà nói :

« Các bà nói hay nhỉ, lễ người chết được thì cũng lễ người sống được ư ? Thế thì sao không bảo luôn khóc người chết được thì cũng khóc được cả người sống, và về sự chôn cũng theo cái lý sự ấy một thể... vân vân. »

Nhưng *Đàn bà* không buồn cười, không muốn Thiện sĩ cười, và trở lại cười Thiện-sĩ.

Và bởi đó mới có cái tiểu tiết trào phúng thứ nhất trong hồi tai hại thứ ba.

Nó nguyên văn và đại khái như thế nà :

— *Ấy chớ* (nguyên văn) *chúng tôi khuyên* (nguyên văn) *ông Thiện sĩ* (vân vân. .) *đừng đem cái luận điệu* (...) *của ông ra với đời* (nguyên văn...) *Ông khóc người chết thì được, chứ nếu ông đem những giọt nước mắt của ông ra vầy ở trong một đám tiệc* (nguyên văn) *thì người ta sẽ lôi ông đến nhà thương Vôi* (nguyên văn)...

Nhưng đến cái câu nguyên văn trào phúng sau này mới thực là lối trào phúng riêng của nữ đồng nghiệp.

...*Và nếu ông đường hoàng vác cái thuổng ra đường* (nguyên văn) *rồi tìm lấy một người bộ hành để đem đi chôn* (nguyên văn) thì ông sẽ *được một bài học đích đáng.*

Như thế đấy.

Tôi thú thực, tôi đã cười thành tiếng.

Các bạn đã bao giờ bất giác cười vì nghe một câu trào phúng vô duyên chưa ?

Nếu chưa, thì hẳn *Đàn Bà* vừa hiến một dịp tốt.

◆

Và một dịp tốt nữa.

Đó là tranh khôi hài *Đàn Bà* vẽ để chế riễu Thiện sĩ và *Ngày Nay* (sự chế này thuộc về tiết thứ hai, hồi thứ ba, trong cuốn sổ kê những sự tai hại).

Bức tranh chia làm hai đoạn.

Đoạn thứ nhất : một ông tây quỳ một gối xuống đất trước mặt một bà đầm để hôn tay bà ta. Sau lưng ông tây có một ông annam đề hai tay vào nách ông tây, y như cố cử cho ông tây cười. Nhưng ông ấy không cười, ông ấy cứ hôn tay bà đầm, và bởi vậy ta phải hiểu rằng ông annam đưa tay vào nách để chực đỡ ông tây dậy.

Ông Annam ấy *Đàn bà* bảo là ông *Ngày Nay*. *Đàn bà* lại cho cái ông *Ngày Nay* chẳng Ngày Nay tí nào ấy mượn lời để nói với ông tây rằng :

— *Thưa ngài, ngài làm thế mất nhân cách.*

Ông Tây tuy thế cũng liền đứng dậy ở cái tranh vẽ thứ hai. Ông Tây đáp :

— *Tôi khuyên ông chớ « nhúng mũi » vào những cuộc tình duyên của người ta ! Ông cần phải học xã-giao nhiều lắm.*

Như thế đấy.

Úi chào ! Trào với phúng ! Chế với riễu ! bóng với gió ! (Xin lỗi nữ đồng nghiệp) Nhạt nhẽo ơi là đình đoàng ơi !!!

Thế mà người ta cứ bảo nụ cười đàn bà vẫn có duyên !

◆

Của đáng tội, đàn bà phần nhiều cười vẫn có duyên.

Nhưng phần nhiều không phải là « tất cả ».

LÊ-TA

◆

TÁI BÚT— *Đàn Bà*, tiếng thế, cũng nói được một câu ý nhị, có nghĩa lý, và sâu sắc nữa :

« Sự yên lặng là vàng »

Câu nói quý hóa lắm. Nó cho ta hiểu : sự im lặng có giá trị như một sự thông minh. Vì nó khiến ta nghĩ rằng : những ý tưởng nông nổi, những lời nhạt nhẽo, những tiếng vui cười vô vị, thường lộ ra chỉ vì người ta không im lặng, người ta không nhịn nói

Một trang báo *Đàn Bà*, bởi vậy, là cái gương sáng cho đàn bà.

L. T.

croyez-moi ce nouvel aliment pour la peau *supprime* LES RIDES



Son effet sur la peau fut presque magique. En deux ou trois semaines, je parus 10 ans plus jeune. L'aliment Tokalon Rose — à ce que m'a dit un Spécialiste — contient du Biocel, surprenante découverte du Dr Stejskal, Professeur à l'Université de Vienne. Le Biocel est tiré de la peau de jeunes animaux soigneusement sélectionnés — c'est un extrait précieux, tout semblable aux riches éléments d'une peau humaine jeune et saine. Appliquez la Crème Tokalon — Biocel — Aliment pour la Peau, chaque soir avant de vous coucher. Elle nourrit et rajeunit la peau pendant le sommeil. Le matin, mettez de la Crème Tokalon. Aliment pour la Peau. Couleur Blanche (non grasse), pour rendre la peau fraîche, claire et douce comme velours. D'heureux résultats sont garantis avec les Crèmes Tokalon. Aliments pour la Peau, sinon l'argent est remboursé.

Agents F. MARON A. BOCHAT et Cie

45 Boulevard Gambetta — Hanoi

Thuốc sán sơ mít

Rất thần hiệu, Số 26. Giá 0p.70

Mắc bệnh sán, hay đau bụng vật, hay ăn của ngọt, hễ đói là đau, đi ngoài thường theo ra con trùng như sơ mít lẫn với phân, có khi tự nhiên ra ở quần, rất là bẩn thỉu, nếu không chữa, trùng sán ngày một nhớn ra, sức người ngày càng yếu dần, sinh chứng đau sôi hai cạnh sườn, mà thiệt mạng, uống thuốc này cam đoan trong hai giờ, ra ngay con trùng giải 12 thước, khỏi hẳn. Các ngài có mua xin mua cho được Thuốc sán sơ mít Thanh-xa (dấu hiệu con voi) giá 0p.70 mấy là thứ thật kẻo nhầm thuốc giả uống vào thêm hại.

Thuốc run

Bất cứ người nhớn hay trẻ con, mắc bệnh run đũa hoặc run kim, hay tưa nước rãi, đói hay quặn đau bụng, uống thuốc này buổi chiều ra hết run không phải tẩy. Giá mỗi gói 0p20.

Thuốc bổ dạ dầy

Uống thuốc run hoặc thuốc sán của bản đường, đã ra hết rồi, nên uống thêm thuốc này, cho lỗi bổ dạ dầy, và giết hết vi trùng và trứng của run sán còn sót lại, thì không bao giờ mắc bệnh run sán nữa, người chóng trở nên mạnh khỏe béo tốt. Thuốc này có đặc tính chữa bệnh : *Đau dạ dày*, ăn chậm tiêu, hay đầy hơi, đau tức ngực, đau xuyên cạnh sườn, đau ngang thắt lưng, khi đau khi không, như giã cách, uống thuốc này một hộp bớt ngay, ba hộp khỏi hẳn. Giá 1p60. Các thứ thuốc kể trên hiện có bán tại

Nhà thuốc THANH-XA

73, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón — HANOI

Ngoài cửa treo cờ vàng

Ở xa mua lĩnh hóa giao ngân.

Đại lý. — Haiphong : Mai-lĩnh, Nam-định : Việt-long, Hải-dương : Quang-hưng, Bắc-ninh : Vĩnh-yên, Sơn-tây, Tông : Quý lợi, Việt-trì : Vạn-lợi, phố Việt-lợi. Vĩnh-yên : Ngọc tân, Phúc-yên : Thanh-phong, Phú thọ : Tế-hòa-đường, Hà-đông : Thanh-xa cửa chợ, Hồng-gay : Đại-thành, Thái-nguyên : Quảng-thành, Hòa-bình : Kim-long, phố Đông-nhan, Thanh-hóa : Thụ-lợi, Ninh-bình : Ích-trí và đại lý rượu Vạn-vân, Vinh : Sinh-huy, Huế : Đức-thanh, Vientiane : Việt hòa, Cộng-hộ : Mai-lĩnh rue Verniaz.

Và khắp các tỉnh những nơi treo biển đại-lý Thanh-xa đều có bán.

MUỐN ĐẸP

Một cuốn sách chỉ dẫn một cách đầy đủ những phương pháp làm cho người đàn bà trở nên đẹp.

Không làm quảng cáo riêng cho một thứ phẩm sức nào, sách này dạy rành rọt những cách làm cho da tươi và nhỏ, *lông mi dài và cong, vú nở, mình thon, chữa hôi mồm hôi nách, chữa chứng cá*, cách tập thể thao để giữ cho thân hình được cân đối v. v.

Giá mỗi cuốn 1p.00.
Ở xa gửi lãnh hóa giao ngân.

Bán tại
đào lập
97 Phố Hàng Gai — HANOI

---

nhà in
RANG ĐÔNG
194 PHỐ HÀNG BÔNG LỜ — HANOI

Một nhà in tổ chức rất hoàn bị, nhận in đủ các công việc của các công sở và tư gia, in các thứ sách vở, báo chí, tiểu thuyết, factures, reçus, cartes visites, invitations, faire part, cahier des charges v. v.

Nhà in RANG ĐÔNG
194, Phố Hàng Bông Lờ — Hanoi

Một nhà in mới mở, dưới quyền giám đốc của ông NGHIÊM XUÂN HUYÊN. Có nhiều chữ mới, và nhiều kiểu chữ, công việc in mỹ thuật nhanh chóng đúng hẹn, giá phải chăng. Muốn về sau này khỏi hối hận về giá cao hạ, in xấu, đẹp, thì : Trước khi in bất cứ một thứ gì, nhiều hay ít, quý vị nên lại hỏi giá, xem mẫu và chữ của

Nhà in RẠNG ĐÔNG
194, Phố Hàng Bông Lờ — Hanoi

Muốn dư'ơ'c khỏe mạnh

Sắc dục thái quá rất làm hại sức khỏe, lại còn đeo bệnh phong tình (lậu, giang-mai, hạ-cam, hột-xoài, tinh-tinh, thiên-trụy). Các ngài đã trót chớ vội chán nản, cần giữ vững lấy tinh thần, và nên tìm ngay đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131 — ROUTE HUẾ — HANOI

Có đại lý ở các tỉnh

mà chữa và uống thuốc, không những được khỏi chắc chắn mà lại bồi đắp được sức khỏe. Thuốc để uống khỏ g công phạt, không hại sinh dục. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, u ng một ngày ; giang-mai 0p70 ; hạ-cam 0p.30 v.v. Nhà thuốc còn chế nhiều thuốc thần hiệu để chữa khí khí-hư, bạch trọc, phòng tích, đau dạ dày v. v...

CHỌN SÁCH MÀ ĐỌC

MỚI XUẤT BẢN :

Cô gái giặt sa giá *Op.35*

Tức là bộ Tây-Thi tiểu-sử do ông Phạm-tế-Tiếp dịch. Cuốn chuyện tả rõ Tây Thi từ lúc còn nhỏ ở nhà quê, cho đến lúc khôn lớn đi theo Phạm-Lãi phiêu du Ngũ-hồ !

Đọc « **Cô gái giặt sa** », người ta tưởng như sống ngay bên cạnh Tây-Thi. Đọc « **Cô gái giặt sa** » người ta hiểu rõ hết tâm sự của Tây-Thi. Trong truyện lại có cả bài thơ của Tây Thi tập làm trong lúc hóng mát ở hồ sen, và bức thư của Tây Thi gửi cho tình nhân khi xa vắng. Chuyện diễm tình mà lại có đủ cả trung, hiếu, tiết nghĩa !...

Đời vô định giá *Op.40*

Tiểu thuyết của Phạm-ngọc-Khôi. Vì được nhiều độc giả hoan nghênh nên đã in lần thứ hai. Trước khi in ông Khôi nói :

« *...Nếu đưa 10 người xem thử mà thấy 9. 10 người khen thì hãy nên. Nếu còn đến 2, 3 người chê thì không nên in...* »

Ông Lê-trăng-Kiều nói :

« *...văn ông Khôi viết cẩn thận...* »

ng Cuông-Sỹ nói :

« *...vâu « Đời vô định » khô g chê được...*

Ông Thiệu-Hưng nói :

« *..Cuộc « Đời vô định » được hoan nghênh vì có câu « ...Cuộc đời của thằng con trai là phải chìm nổi như cánh bèo mặt biển, phải lưng lạc như thú rừng trong rừng, phải rầm rộ như phong ba bão táp ; nó không thể lặng lẽ như mặt nước hồ, im lìm như cánh đồng hoang, hay đu dương n ư tiếng đàn cầm trong phòng khuê nữ...*

Hãy đọc : **ĐỜI VÔ ĐỊNH** của P. N. Khôi

Cuốn « **Giang Sơn vàng chủ** » của Tam Lang bị Kiểm Duyệt bỏ nhiều quá nên không in được, các bạn hượng thứ. Đang in một cuốn rất có giá trị để đền đáp lòng tin yêu của độc giả.

Ở xa mua sách bằng timbres, gửi thư về.

« ÉDITIONS CHOISIES »
Publication mensuelle des oeuvres litteraires Annamites
BUREAU : 62, RUE TAKOU — HANOI

Chemisettes
Maillots de bain
Các Ngài sành đều thích dùng
Bán buôn tại hãng chính

PHÚC-LAI

87, ROUTE DE HUÉ — HANOI
TÉL 974

vì ĐẸP *và* BỀN

SÁCH MỚI

LỐI VÕ THƯỜNG DÙNG

Nhiều lối võ thường dùng như bị bóp cổ, gỡ và bóp lại đánh ngã. Bắt dao, gậy, ba toong v. v... Hình vẽ rõ, rất dễ học. **Sơn-Nhân** soạn. Giá 0p30. 2) Đã in lần thứ sáu, có thêm bài thuốc và cách chữa chứng :

ĐƯƠNG GIAO-CẤU MÀ CHẾT NGAY !?

Cần trước đã thêm « cách thụt rửa khôn khéo để tự chữa khỏi ngay các bệnh Lậu v. v...» Đó là cuốn **«NAM-NỮ BÍ-MẬT CHỈ-NAM»** *chuyên dạy việc Vệ-sinh hôn nhân của Nam Nữ...*

Có nhiều hình vẽ rõ và bài thuốc để dùng. Giá 0p50 Ng. An Nhân thuật (1)

Ở xa gởi mua cả 2 cuốn một lượt cước có 0p20 (Contre remboursement là 1p20

Thơ và mandat đề cho nhà xuất bản :

NHAT-NAM THƯ-QUAN
19 Phố Hàng Điếu — Hanoi

1— Muốn biết rõ giá trị của sách N N.B M.C N. xem trang đầu số báo 206 (ra ngày 6-4-40

Các ngài muốn dùng
Chemisettes
Maillots de bain
Pull'over laine

CÉCÉ

DU NOUVEAU DANS L'ENSEIGNEMENT PRIVÉ

LYCEUM VIÊT ANH

HUÉ

la plus grande école privée de l'Indochine

DIRECTEUR DAO - DANG - VY ***PRÉSIDENT***

DE LA SOCIÉTÉ D'ENSEIGNEMENT MUTUEL DE L'ASSOCIATION POUR LA DIFFUSION QUOC-NGU EN ANNAM

DES PROFESSEURS D'ÉLITE — UNE ORGANISATION DES PLUS MODERNES : *enseignement par le cinéma, les projections, la radio, le pickup, — appareils clastiques etc... Loisirs dirigés, — conférences, excursions touristiques etc...*

UN LOCAL SPLENDIDE : *avec amphithéâtre, laboratoire, salle de cinéma et de conférences, préau couvert, cout de tennis et terrain de sports etc...* **Concours de bourses — conditions avantageuses pour les enfants des instituteurs**

DEMANDONS ENCORE : ***professeurs licenciés, dames francaises, diplômés de Pédagogie, de P.C.N. ou de P. C. B. Pour tous renseignements détaillés, écrire à notre directeur ou demander nos prospectus et brochures illustrés***

OUVERTURE 2 SEPTEMBRE 1940

Rượu Cốt Nhất

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri-Rivière HANOI

Mat dep nhu' xuân

Ngày xuân vẻ mặt muốn tươi đẹp rực-rỡ, nên sửa điện, da sẽ không bao giờ hư như : nẻ bắt gió, bắt nắng, giám sần, to da, v. v...

aimo mỹ viện

Nên mua máy uốn tóc : 100p.—200p.—400.— đến 1800p. — Máy điện Rayon Violet ; 80p. — 150p. Máy sấy tóc : 25p. — 350p.— Máy uốn lông mi : 0p.90 — 12p.00 Máy điện Máy điện Massage (soa nắn) : 9p.— 45p. — 240p. — Máy làm nở vú (ngực đàn bà) 40p. — 380p. Máy điện kẹp mũi làm dọc dừa 485p.— tondeuse điện : 70p. — Douche pul-



MỸ ....AMY.... VIÊN

Thân đều, ugực (vú) nở, dáng đi đẹp. Chỉ dùm điểm-trang giữ gìn các lối lịch sự. Giá sửa từ MỘT ĐỒNG. Răng đen, trắng. Uốn rượn tóc.

MY VIEN AMY 26 Hàng Than Hanoi

hiệu hót tóc ?

vérisateur điện 60p. — Vibro Masseur Standart 18p.— Kim uốn tóc thường : 1p.80— 9p.50— Thuốc uốn tóc permanence : 1p.— 2p. — 3p. Purma (fabrication américaine) làm lông mi dài cong Nếu mua máy, xin dặy cách làm cẩn thận, chắc chắn. *Amy đại-lý các máy sửa đẹp Pháp — Anh — Mỹ*

Imprimerie spéciale de la Revue Ngày Nay Tél. 874—Hanoi

Le Gérant : Nguyễn-kim-Hoàn